

Số: 56 /TTr-CP

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2025



TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích quy định
về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”
trong Luật Thi đua, khen thưởng**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024. Bên cạnh nhiều quy định mới rõ ràng, cụ thể, Luật còn có quy định chưa rõ về tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” khi khen thưởng đối với tập thể dẫn đến cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong việc thi hành, cần được Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích bằng Nghị quyết để thống nhất thực hiện.

Trên cơ sở đề nghị của Bộ Nội vụ tại Tờ trình số 8647/TTr-BNV ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 04/02/2025 thống nhất đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết giải thích quy định về tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” tại Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị quyết). Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị quyết này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới*.

- Thông báo kết luận số 04-TB/BCĐTW, ngày 23/8/2024 của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong 03 năm 2023-2025.

- Kết luận của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc về công tác thi đua, khen thưởng (Thông báo số 890/VPCTN-TĐKT ngày 15/8/2024 Văn phòng Chủ tịch nước).

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) có quy định về giải thích luật.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 được Quốc hội thông qua, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ, các bộ, ban, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền, tập huấn Luật Thi đua, khen thưởng để thông nhất triển khai thực hiện. Luật đang dần đi vào cuộc sống và chuyên biến tích cực trong đời sống xã hội. Bên cạnh nhiều quy định mới, cụ thể, Luật còn có quy định chưa rõ, dẫn đến cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong việc thực hiện, cụ thể là việc áp dụng quy định tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" khi khen thưởng đối với tập thể.

Tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" được quy định tại 21 điểm, 6 khoản, 18 Điều của Luật Thi đua, khen thưởng áp dụng khen thưởng đối với tập thể ở các hình thức, cấp độ khen thưởng khác nhau (Huân chương Sao vàng; Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Quân công hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương Chiến công hạng Nhất, Nhì, Ba; danh hiệu vinh dự nhà nước: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động; danh hiệu thi đua: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh). Quá trình áp dụng, có 02 cách hiểu như sau:

- *Cách hiểu thứ nhất*: Tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" hoặc "*tổ chức đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" sẽ áp dụng tương ứng với số năm tính thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể.

- *Cách hiểu thứ hai*: Do Luật Thi đua, khen thưởng không quy định cụ thể số năm "*tổ chức đảng, đoàn thể đạt trong sạch, vững mạnh*", nên khi đề nghị khen thưởng đối với tập thể có tiêu chuẩn này, trong báo cáo thành tích chỉ cần xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể "*trong sạch, vững mạnh*" của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả "*tổ chức đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.

Năm 2025 là năm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; năm diễn ra nhiều sự kiện kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước, dân tộc: Kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, kỷ niệm 50 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng 8 thành công và Quốc khánh 2/9; năm có ngày kỷ niệm năm tròn chẵn của hầu hết các bộ, ngành và nhiều địa phương trong cả nước. Do đó, việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm ban hành Nghị quyết để giải thích quy định về tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" khi khen thưởng đối với tập thể là rất cấp thiết, để thống nhất cách hiểu, tạo thuận lợi khi áp dụng các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, địa phương và ghi nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tập thể có thành tích, công lao đóng góp cho đất nước qua các thời kỳ có ý nghĩa chính trị hết sức quan trọng nhằm thể hiện rõ

quan điểm của đảng về công tác thi đua, khen thưởng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tuyên truyền sâu rộng truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc, giáo dục tư tưởng chính trị, lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường của dân tộc ta, tạo động lực phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

II. QUÁ TRÌNH ĐỀ XUẤT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến của bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã tổng hợp và xây dựng hồ sơ Nghị quyết gồm: (1) Dự thảo Tờ trình của Chính phủ; (2) Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng để xin ý kiến Bộ Tư pháp và gửi lấy ý kiến bộ, ngành, địa phương (Văn bản số 6709/BNV-BTĐKT ngày 27/9/2024). Đến ngày 20/10/2024, Bộ Nội vụ đã nhận được tổng số 85 đơn vị có ý kiến tham gia góp ý vào các dự thảo nêu trên, trong đó có 45 đơn vị có ý kiến hoàn toàn nhất trí, 40 đơn vị còn lại có ý kiến cơ bản thống nhất và có một số ý kiến góp ý cụ thể để làm rõ hơn nội dung trong dự thảo Nghị quyết. Bộ Nội vụ đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết (có bản tổng hợp ý kiến của bộ, ban, ngành, địa phương kèm theo). Ngày 24/10/2024, Bộ Tư pháp có Văn bản số 6151/BTP-PLHSHC góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Bộ Nội vụ đã có Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sau khi tổng hợp, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, ý kiến của bộ, ngành, địa phương và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, ngày 31/12/2024, Bộ Nội vụ đã có Tờ trình số 8647/TTr-BNV trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết giải thích quy định về tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" trong Luật Thi đua, khen thưởng.

Ngày 04/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 24/NQ-CP thống nhất đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết giải thích quy định về tiêu chuẩn "*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*" tại Luật Thi đua, khen thưởng.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Tiếp tục thể chế đường lối, chủ trương, chỉ đạo của Đảng về công tác thi đua khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới*, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện công tác khen thưởng.

2. Việc giải thích một số quy định của Luật Thi đua, khen thưởng bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, tạo sự thống nhất, thuận lợi trong thi hành, áp dụng; đảm bảo đúng với tinh thần, mục đích, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo ban hành Luật Thi đua, khen thưởng; phù hợp với nội

dung, ngôn ngữ của Luật Thi đua, khen thưởng; không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới.

3. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và cả hệ thống chính trị, đề công tác thi đua, khen thưởng đi vào thực tiễn, thực chất, thực sự là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng bộ, ngành, địa phương và của đất nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 điều, trong đó:

Điều 1. Giải thích quy định về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” tại Luật Thi đua, khen thưởng: Điểm b khoản 1 Điều 25, điểm b khoản 1 Điều 26, điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 34, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 35, khoản 4 Điều 35, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 36, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 37, khoản 2 Điều 38, điểm b khoản 3 Điều 38, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 39, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 40, khoản 2 Điều 41, điểm b khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 2 Điều 48, điểm b khoản 2 Điều 49, điểm b khoản 2 Điều 50, điểm đ khoản 2 Điều 62, điểm đ khoản 2 Điều 63.

Điều 2. Tổ chức thực hiện. Nội dung giao Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành. Nội dung quy định hiệu lực thi hành, hiệu lực áp dụng của Nghị quyết.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Chính phủ đề xuất giải thích quy định về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” được quy định tại 21 điểm, 6 khoản, 18 Điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong dự thảo Nghị quyết như sau:

“Khi đề nghị các hình thức khen thưởng đối với tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định. Đối với danh hiệu Cờ thi đua để tặng cho tập thể dân đầu cụm, khối thi đua, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm tính thành tích để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định”.

Việc đề xuất giải thích như trên xuất phát từ các lý do sau đây:

Thứ nhất, Luật Thi đua, khen thưởng không quy định cụ thể số năm tổ chức đảng, đoàn thể đạt “*trong sạch, vững mạnh*”. Do đó, khi đề nghị các hình thức khen thưởng đối với tập thể có tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” trong báo cáo thành tích chỉ cần thể hiện rõ “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” trong quá trình lập thành tích, có xác nhận của cấp có thẩm quyền hoặc “*dùng kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng*” là đảm bảo tiêu chuẩn quy định.

Thứ hai, theo quy định, số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Nếu áp dụng theo tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” thì để một tập thể có liên tục 05 năm trở lên/có liên tục 10 năm trở lên... tổ chức đảng được xếp loại “*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” là rất khó đạt được, trong khi năm 2025 có nhiều sự kiện lớn, quan trọng của đất nước, dân tộc, kỷ niệm năm tròn, chẵn của hầu hết các bộ, ngành và nhiều địa phương, việc kịp thời ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng tập thể có thành tích, công lao, đóng góp qua các thời kỳ có ý nghĩa chính trị hết sức quan trọng.

3. Về hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

Luật Thi đua, khen thưởng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024; việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết để giải thích quy định về tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” là cần thiết để thống nhất cách hiểu, kịp thời khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, địa phương. Do đó, Nghị quyết cần có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng cùng với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích quy định về tiêu chuẩn “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*” trong Luật Thi đua, khen thưởng, Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

(*Hồ sơ kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của UBTWQH; (2) Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ; (3) Ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị quyết; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (5) Bản tổng hợp ý kiến kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương*).

Nơi nhận:

- Như trên (15);
- Hội đồng dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Xã hội của Quốc hội (20);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (15);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ (20);
- Lưu: VT, TCCV (02).

85

**TM. CHÍNH PHỦ
TU. Q. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**



Phạm Thị Thanh Trà

Nghị quyết số: /2025/UBTVQH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Giải thích quy định về tiêu chuẩn
“tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”
tại Luật Thi đua, khen thưởng**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số /BC-UBXH15 ngày tháng năm 2025 của Ủy ban Xã hội của Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giải thích quy định về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” tại Luật Thi đua, khen thưởng

Tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” được quy định tại các điểm b khoản 1 Điều 25, điểm b khoản 1 Điều 26, điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 34, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 35, khoản 4 Điều 35, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 36, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 37, khoản 2 Điều 38, điểm b khoản 3 Điều 38, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 39, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 40, khoản 2 Điều 41, điểm b khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 2 Điều 48, điểm b khoản 2 Điều 49, điểm b khoản 2 Điều 50, điểm đ khoản 2 Điều 62, điểm đ khoản 2 Điều 63 được hiểu như sau:

Khi đề nghị các hình thức khen thưởng đối với tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có

thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định. Đối với danh hiệu Cờ thi đua để tặng cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm tính thành tích để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.
2. Nghị quyết này được áp dụng cùng với Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn

NGHỊ QUYẾT

Về việc giải thích quy định về tiêu chuẩn
“~~tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh~~”
tại Luật Thi đua, khen thưởng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ Nội vụ tại Tờ trình số 665/TTr-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2025;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Thống nhất đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết giải thích quy định về tiêu chuẩn “~~tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh~~” tại Luật Thi đua, khen thưởng theo Tờ trình số 8647/TTr-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nội vụ.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ, thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nội dung này, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu; chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội theo đúng quy định.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- TTgCP, các TVCP;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
TGD Công TTĐT,
- Lưu: VT, TCCV (2b), LHN /*lo*



Nguyễn Hòa Bình

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 619/BTP - PLHSHC

V/v Góp ý Hồ sơ Nghị quyết của

BỘ NỘI VỤ đề nghị giải thích một số điều
của Luật Thi đua, khen thưởng

Hà Nội, ngày 4 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

ĐẾN	Số:.....
	Ngày 2.8.10.2024
Chuyên: Ban... Trả lời Công văn số 6079/BNV-BTĐKT ngày 27/9/2024 của Bộ Nội vụ	

Về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, qua nghiên cứu, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Khoản 3 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: *Giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh* là việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm rõ tinh thần, nội dung của điều, khoản, điểm trong Hiến pháp, luật, pháp lệnh để có nhận thức, thực hiện, áp dụng đúng, thống nhất pháp luật. Bên cạnh đó, Điều 158 Luật này cũng quy định việc giải thích luật được thực hiện trong trường hợp quy định luật có cách hiểu khác nhau trong việc thi hành (khoản 1) và nguyên tắc giải thích luật: (i) đúng với tinh thần, mục đích, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo ban hành luật; (ii) phù hợp với nội dung, ngôn ngữ của luật, pháp lệnh; (iii) không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới (khoản 2). Do đó, trên cơ sở nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu Bộ Nội vụ gửi kèm, Bộ Tư pháp cho rằng, việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh cần tuân thủ đúng nguyên tắc giải thích Hiến pháp, luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo các đề xuất giải thích luật thực sự là các quy định có cách hiểu khác nhau trong thực tiễn áp dụng.

Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy các quy định đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích tại Luật Thi đua, khen thưởng có nội dung không phải là vướng mắc của Luật mà do quá trình tổ chức thực hiện, có nội dung giải thích tại dự thảo Nghị quyết chưa thống nhất vấn đề vướng mắc được nêu tại Tờ trình (xem thêm cụ thể tại mục 2 Công văn này).

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

2.1. Quy định về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” tại 25 điều khoản của Luật Thi đua, khen thưởng

Bộ Tư pháp nhận thấy, hiện nay, Điều 12 Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị nhưng tiêu chí xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân có quy định 4 mức đánh giá, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không

hoàn thành nhiệm vụ. Như vậy, theo quy định của Đảng *không còn quy định tiêu chí về Đảng bộ (chi bộ) trong sạch, vững mạnh*.

Vì vậy, nội dung giải thích quy định này tại dự thảo Nghị quyết cần bám sát trên cơ sở quy định hiện hành của Đảng (Quy định số 124) về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, không nên tiếp tục đi sâu giải thích khái niệm “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”. Trong trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu phương án sửa Luật để đảm bảo tối ưu.

2.2. Quy định về nguyên tắc: “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” (khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng)

Thứ nhất, điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã quy định nguyên tắc “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được”. Như vậy, một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng. Ví dụ, một thành tích do tập thể lập được đột xuất đã được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ thì không sử dụng lại thành tích này để khen thưởng đối với các danh hiệu khác. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng đã được quy định rõ tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó, Bộ Tư pháp cho rằng, về cơ bản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 không gây ra cách hiểu khác nhau cần đề xuất UBTVQH giải thích.

Thứ hai, theo Tờ trình của Bộ Nội vụ (Trang 3), trong thực tế có vướng mắc về cách hiểu đối với hoạt động “khen thưởng công trạng”. Theo Bộ Nội vụ thì *khen thưởng theo công trạng là loại hình khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích, có khen thưởng thấp thì mới có hình thức khen thưởng cao hơn*. Tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết lại không đề cập đến cách hiểu về hình thức khen thưởng công trạng tại Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng mà chỉ giải thích lại nguyên tắc khen thưởng tại Điều 5 (đã quy định tương đối rõ, không vướng mắc trên thực tế). Do vậy, dự thảo Nghị quyết giải thích Luật và Tờ trình chưa có sự thống nhất.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp nhận thấy, khoản 1 Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định: *Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*; đồng thời, như đã nêu, các tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng công trạng (từ Điều 33 đến Điều 53) đã được Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định cụ thể. Do đó, đề nghị cân nhắc thêm về việc đề xuất giải thích đối với nội dung này.

2.3. Về quy định áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể

Luật Thi đua, khen thưởng quy định về việc áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể (Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc các hạng, Huân chương Quân công, Huân chương Độc lập...) tại nhiều điều, khoản có cụm từ “và có”, “và sau đó đó” 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị...; và sau đó có liên tục từ 05 năm/10 năm trở lên... đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. Các quy định này dẫn đến 02 cách hiểu, trong đó, có cách hiểu là phải ngay sau được khen thưởng phải liên tục có 05 năm trở lên cho đến thời điểm đề nghị khen thưởng thành tích.

Tại dự thảo Nghị quyết, Bộ Nội vụ dự kiến đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích các quy định này theo hướng “không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng”. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, các điều, khoản của Luật Thi đua, khen thưởng chỉ quy định các cụm từ “và có”, “và sau đó có”, không quy định là “và ngay sau đó có” hoặc “ngay sau khi được tặng thưởng”. Do đó, nội dung này cũng tương đối rõ ràng tại Luật Thi đua, khen thưởng. Vì vậy, đề nghị cần nhắc về việc đề xuất giải thích quy định này.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với Hồ sơ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, xin gửi Quý cơ quan nghiên cứu, tổng hợp. *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PL HSHC (Hài,2b).



Đặng Hoàng Oanh

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Tư pháp
về hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy trình tham mưu, đề xuất xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 6026/BNV-BTĐKT ngày 25/9/2024 và Văn bản số 6709/BNV-BTĐKT ngày 27/9/2024 đề nghị Bộ Tư pháp cho ý kiến về hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết nêu trên.

Ngày 24/10/2024, Bộ Tư pháp có Văn bản số 6151/BTP-PLHSHC cho ý kiến về hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Sau khi nghiên cứu, Bộ Nội vụ báo cáo tiếp thu, giải trình như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG TIẾP THU

1. Về áp dụng nguyên tắc khen thưởng: "...; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;..." được quy định điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng, Bộ Nội vụ tiếp thu bổ sung nội dung "nguyên tắc này không áp dụng đối với các hình thức khen thưởng công trạng theo tiêu chuẩn tích lũy nhiều thành tích đã được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng" tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết để thống nhất với vấn đề vướng mắc được nêu tại dự thảo Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết.

2. Về quy định áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể. Nội dung này, Bộ Tư pháp thống nhất với Bộ Nội vụ về đề xuất giải thích quy định áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể là "không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng". Bộ Nội vụ tiếp thu nội dung này để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

II. NHỮNG NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

1. Về ý kiến của Bộ Tư pháp nêu việc đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích tại Luật Thi đua, khen thưởng có nội dung không phải là vướng mắc của Luật mà do quá trình thực hiện, Bộ Nội vụ giải trình như sau:

Tại khoản 1 Điều Điều 158 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định các trường hợp và nguyên tắc



giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh: “Việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh được thực hiện trong trường hợp quy định của Hiến pháp, luật, pháp lệnh có cách hiểu khác nhau trong việc thi hành”.

Thực tiễn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng, một số bộ, ngành, địa phương có kiến nghị về một số quy định của Luật Thi đua, khen thưởng chưa rõ, dẫn đến cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ thấy rằng cần phải đề xuất với cơ quan có thẩm quyền giải thích một số quy định của Luật Thi đua, khen thưởng để thống nhất cách hiểu, áp dụng.

2. Về ý kiến “không nên tiếp tục đi sâu giải thích khái niệm “*tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh*”, vì theo quy định của Đảng *không còn quy định tiêu chí về Đảng bộ (chi bộ) trong sạch, vững mạnh* mà cần bám sát trên cơ sở quy định hiện hành của Đảng (Quy định số 124) về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Qua nghiên cứu, Bộ Nội vụ thấy rằng:

(1) Tại khoản 2 Điều 23 Điều lệ Đảng nêu rõ nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng: “*Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức ...*”. Do vậy, có cơ sở để áp dụng “*tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh*” trong khen thưởng.

(2) Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, có quy định 4 mức đánh giá, xếp loại: *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ*. Theo quy định, số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Do vậy, để một tập thể có tổ chức đảng được xếp loại “*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” liên tục 05 năm trở lên/liên tục 10 năm trở lên... tương ứng với thời gian tính thành tích khen thưởng là rất khó đạt được.

Do đó, Bộ Nội vụ đề nghị được giữ nguyên nội dung đã đề xuất giải thích trong dự thảo Nghị quyết như sau: “*Khi đề nghị các hình thức khen thưởng đối với tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định. Đối với danh hiệu Cờ thi đua để tặng cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua, trong báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tổ chức đảng, đoàn thể đã được cấp có thẩm quyền đánh giá “trong sạch, vững mạnh” trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng hoặc kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của năm tính thành tích để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định*”.

3. Về ý kiến của Bộ Tư pháp nêu: *"Trong trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu phương án sửa Luật để đảm bảo tối ưu"*

Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội thông qua ngày 15/6/2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, đến nay chưa được 01 năm. Luật có phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; Luật có nhiều điểm mới và đã bảo đảm mục tiêu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về *"tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng"*; đồng bộ hóa các quy định pháp luật; khắc phục những tồn tại của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013). Thời gian qua, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương), các bộ, ban, ngành, địa phương đã tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, tập huấn Luật Thi đua, khen thưởng để thống nhất triển khai áp dụng trên phạm vi toàn quốc, Luật đang dần đi vào cuộc sống và bước đầu có kết quả tích cực. Bên cạnh nhiều quy định mới, cụ thể, Luật còn có một số quy định chưa rõ, dẫn đến cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong thực hiện cần được cơ quan có thẩm quyền giải thích. Về việc Bộ Tư pháp nêu *"Trong trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu phương án sửa Luật để đảm bảo tối ưu"* thì việc sửa đổi Luật cần được đánh giá, tổng kết quá trình thực tiễn áp dụng, đề đề xuất sửa đổi, bổ sung một cách tổng thể, toàn diện các vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Do đó, Bộ Nội vụ thấy rằng phương án sửa Luật Thi đua, khen thưởng là chưa cần thiết mà chỉ đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết giải thích một số quy định chưa rõ trong Luật Thi đua, khen thưởng để công tác khen thưởng kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, nhất là trong năm 2025 có nhiều sự kiện lớn, quan trọng của đất nước, dân tộc, nhiều tập thể, cá nhân cần được tôn vinh, khen thưởng.

Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó TTgTT Nguyễn Hòa Bình;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ TCHCNN&CV, VPCP;
- Lưu: VT, BTĐKTTW (MVN).



Trương Hải Long

**BẢN TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN
CỦA BỘ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ VIỆC ĐỀ NGHỊ GIẢI THÍCH
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THI ĐUA – KHEN THƯỞNG**

1. Ngày 27/9/2024 Bộ Nội vụ có văn bản số 6709/BNV-BTĐKT gửi các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị tham gia ý kiến về việc đề nghị giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Đến ngày 20/10/2024, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đã nhận được tổng số 85 đơn vị có ý kiến góp ý, trong đó có 45 đơn vị hoàn toàn nhất trí, 40 đơn vị còn lại cơ bản nhất trí và có một số ý kiến góp ý cụ thể để làm rõ hơn nội dung đề xuất của Bộ Nội vụ.

2. Các ý kiến góp ý cụ thể như sau:

	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Giải trình	Chủ thể góp ý
	Nhất trí hoàn toàn			TP Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Yên Bái, Bình Phước, Khánh Hòa, Cao Bằng, Ninh Thuận, Lạng Sơn, Quảng Bình, Lai Châu, Cần Thơ, Đắk Lắk, Quảng Trị, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Yên Bái,

				Long An, Nam Định, Nghệ An, Sơn La, Phú Yên, Hà Nam, Tây Ninh, Bến Tre, Bình Dương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Nội chính TW, Đài Truyền hình Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, Ban Dân vận Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, Ủy ban kiểm tra Trung ương, Bộ Thông tin Truyền thông, Đài Tiếng nói Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Trung ương
--	--	--	--	--

				Hội Phụ nữ Việt Nam, Bộ Công thương,
I.	Ý kiến góp ý Tờ trình			
	<p>- Tại Mục 2 phần III: Đề nghị bỏ tên tiêu mục: “1: về bố cục”, lý do: Tại mục 2 phần III chỉ có 01 nội dung nên không có các tiêu mục.</p> <p>- Tại gạch đầu dòng thứ 3, thứ 4 Tại mục 2 phần III: Đề nghị bổ sung: “Giải thích các cụm từ liên tục từ 05 năm (10 năm, 15 năm, 25 năm) trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng”, lý do: để tương đồng với các nội dung của các ý trong mục 2 phần III.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Hà Tĩnh
	Bộ Công an nhất trí về sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng để tháo gỡ những vướng mắc trong cách hiểu các quy định của Luật. Việc giải thích Luật cần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong thi hành, áp dụng; đặc biệt là không sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới. Việc ban hành Nghị quyết cần được tiến hành ngay để việc thực thi Luật Thi đua, khen thưởng không bị gián đoạn.	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Công an, Bộ Quốc phòng
	1.1. Tại mục 1 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết: <i>“Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng chỉ cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch,</i>	Tiếp thu, nghiên cứu		Hung Yên

vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định”.

Đề nghị Ban biên soạn nghiên cứu và biên tập lại như sau: “Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có văn bản xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng 01 năm kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định”.

Lý do: Nếu dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối cùng trong các năm tính thành tích là chưa đảm bảo ghi nhận thành tích của tập thể trong các năm trước đó.

Ví dụ: Tập thể đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba có tổ chức đảng liên tục có 09 năm được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng năm cuối cùng đề nghị khen thưởng, tổ chức đảng của tập thể chỉ được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành tốt nhiệm vụ. Như vậy, theo cách giải thích nêu trong dự thảo của

Tờ trình “*dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng*” là chưa đảm bảo ghi nhận thành tích của tập thể trong các năm trước đó.

1.2. Tại mục 2 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Đề nghị Ban biên soạn làm rõ ví dụ sau để đưa vào dự thảo Tờ trình của Chính phủ: “*Một cá nhân hoặc một tập thể được tặng Bằng khen công trạng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015, năm 2022 thì sử dụng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2015 hay năm 2022 để lấy mốc đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ*”.

1.3. Tại điểm 3.1 mục 3 phần IV. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết: “*Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng” cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn*”.

Đề nghị Ban biên soạn nghiên cứu và biên tập lại như sau: “*Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian*

- Nội dung này đã được Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương trao đổi cụ thể với các bộ, ngành, địa phương tại Công văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày 07/10/2024

- Khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trường hợp cá nhân được tặng một hình thức khen thưởng sau đó các năm tiếp theo chỉ được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, sau đó cá nhân tiếp tục phấn đấu để thời điểm đề nghị khen thưởng cá nhân vẫn đảm bảo tiêu chuẩn quy định thì được đề nghị khen thưởng là phù hợp để cá nhân không bị ngắt quãng thành tích để tích lũy lại từ đầu và cũng đảm bảo công bằng trong khen thưởng (do cá nhân đủ thành tích đã được khen thưởng sớm hơn).

liên kế trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng phải được công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên thì đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn”.

Lý do: Nếu áp dụng trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng” cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn chưa đánh giá được thành tích cả một quá trình của cá nhân và mức độ công nhận (hoặc đánh giá, xếp loại) “hoàn thành nhiệm vụ” như vậy là chưa phù hợp với tiêu chuẩn khen thưởng là lựa chọn cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

Ví dụ: Cá nhân A được tặng Bằng khen công trạng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2012. Đến hết năm 2023, cá nhân A đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Về đánh giá xếp loại hàng năm: cá nhân A có liên tục 05 năm (năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023) được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có 06 năm (năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018) được công nhận hoàn thành nhiệm vụ. Theo giải thích tại điểm 3.1 mục 3 phần IV dự thảo Tờ trình thì cá nhân A đủ tiêu chuẩn về đánh giá xếp loại hàng năm để đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho cá nhân A như vậy là chưa đảm bảo việc lựa chọn cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

<p>- Tại mục 2. Cơ sở thực tiễn phần I (trang 2) đề nghị điều chỉnh thành: "Luật Thi đua, khen thưởng có 27 điều, khoản quy định khen thưởng đối với tập thể phải đáp ứng tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" gồm...".</p> <p>- Tại mục 2. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết phần III (trang 6); mục 1, tiết 3.2 mục 3 phần IV Về nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết đề nghị điều chỉnh thành:</p> <p>"Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 điều, trong đó:</p> <p>Điều 1. Giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng:</p> <p>+ Về giải thích tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh: Đề nghị bổ sung các "điểm" quy định cụ thể nội dung cần giải thích; bổ sung "khoản 4 Điều 35" quy định về tiêu chuẩn tặng Huân chương Hồ Chí Minh lần tiếp theo đối với tập thể.</p> <p>+ Về giải thích thời gian khen thưởng đối với tập thể đề nghị bổ sung "khoản 4 Điều 35" quy định về tiêu chuẩn tặng Huân chương Hồ Chí Minh lần tiếp theo đối với tập thể.</p> <p>- Tại mục 2. Về việc áp dụng nguyên tắc khen thưởng phần IV (trang 8) đề nghị điều chỉnh thành:</p> <p>"Tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các nguyên tắc khen thưởng: "... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" được hiểu là: một thành tích cụ thể chỉ xét tặng một lần với một <u>danh hiệu thi đua</u> hoặc một hình thức khen thưởng. Luật</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>	<p>Giải trình: Tại mục 2 phần IV của dự thảo Tờ trình đã giải thích rõ Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định cụ thể về danh hiệu thi đua (Điều 6) và các hình thức khen thưởng (Điều 9), vì vậy nguyên tắc này chỉ áp dụng đối với hình thức khen thưởng với một thành tích cụ thể.</p> <p>Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định</p>	<p>Hậu Giang</p>
--	----------------------------	--	------------------

<p>Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.</p> <p>Nội dung giải thích như trên xuất phát từ các lý do sau đây:</p> <p><i>Thứ nhất:</i> Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định cụ thể về danh hiệu thi đua (Điều 6) và các hình thức khen thưởng (Điều 9). Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các nguyên tắc khen thưởng là: "... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được". Do vậy, <u>một danh hiệu thi đua hoặc một hình thức khen thưởng chỉ được xét tặng với một thành tích cụ thể</u>. Ví dụ: Một cá nhân được xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh với tiêu chuẩn 03 lần chiến sĩ thi đua cơ sở và 03 lần chiến sĩ thi đua cơ sở đã được sử dụng thì không áp dụng làm tiêu chuẩn xét tặng hình thức khen thưởng.</p> <p>Lý do: Nếu chỉ áp dụng đối với các hình thức khen thưởng thì thành tích được xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở sẽ được sử dụng nhiều lần để xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh và các hình thức khen thưởng.</p> <p>Do đó, đề nghị Bộ Nội vụ rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với nguyên tắc khen thưởng không trùng thành tích.</p>		<p>căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua là : (1). Phong trào thi đua; (2) Thành tích thi đua; (3) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.</p> <p>Luật Thi đua, khen thưởng cũng đã quy định căn cứ xét khen thưởng: (1) Thành tích đạt được; (2) Tiêu chuẩn khen thưởng; (3) Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích. Do đó không có khái niệm trùng thành tích trong tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.</p>	
<p>Đề nghị bổ sung mục 2 Phần IV như sau: Nguyên tắc khen thưởng: "...; không khen thưởng nhiều lần,</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Gia Lai</p>

<p><i>nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;...". Nguyên tắc này chỉ áp dụng đối với khen thưởng; một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng và nội dung giải thích của cơ quan soạn thảo đưa ra trong việc áp dụng nguyên tắc khen thưởng trên "chỉ áp dụng đối với các hình thức khen thưởng với một thành tích cụ thể, không áp dụng nguyên tắc này đối với danh hiệu thi đua"</i></p> <p>Tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng quy định "Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;". Trường hợp cơ quan soạn thảo giải thích như trong dự thảo Tờ trình của Thủ tướng Chính phủ có thể dẫn đến tình huống các cơ quan, địa phương, đơn vị vừa khen thưởng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và đề nghị cấp có thẩm quyền xét, khen thưởng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho cùng một thành tích đạt được. Vì 02 danh hiệu thi đua "Tập thể lao động tiên tiến" và "Tập thể lao động xuất sắc" đều xét trên cơ sở "thành tích thi đua 01 năm công tác"; tương tự đối với các danh hiệu "Lao động tiên tiến" và "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Tập thể Lao động xuất sắc" và "Cờ thi đua của tỉnh".</p> <p>Trên cơ sở nội dung tham gia trong Tờ trình của Chính phủ, đề nghị cơ quan soạn thảo đưa thêm nội dung làm rõ nguyên tắc khen thưởng vào trong Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.</p>			
Việc áp dụng tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong	Tiếp thu, nghiên		Bắc Ninh

	<p>sạch vững mạnh:</p> <p>- Tại mục 1, Cơ sở pháp lý thuộc Phần I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng: Đề nghị bổ sung thêm nguyên nhân cần giải thích tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh”: Hiện nay, các quy định về đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể không còn dùng thuật ngữ “trong sạch, vững mạnh”.</p> <p>- Tại Phần IV. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết, mục 1. Về việc áp dụng tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh: Đề nghị không đưa viện dẫn ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương về trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng để làm căn cứ giải thích. Lý do: Văn bản viện dẫn là Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng. Phạm vi điều chỉnh của Hướng dẫn thuộc lĩnh vực công tác đảng, không điều chỉnh lĩnh vực công tác đoàn thể.</p>	<p>cứu</p> <p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		
	<p>Tại điểm 3.1 Khoản 3 Mục IV: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, khi đề nghị khen thưởng các hình thức theo công trạng và thành tích đạt được đối với cá nhân nên lấy tiêu chuẩn theo quy định hiện hành là: "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" không nên hạ tiêu chuẩn khen thưởng đối với cá nhân chỉ đạt mức đánh giá chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ".</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Bình Thuận</p>
II.	<p>Ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết</p>			
Về căn cứ	<p>Đề nghị bỏ nội dung: “Sau khi xem xét Tờ trình số</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Điện Biên</p>

pháp lý	/TTr-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số /BC-UBXH15 ngày tháng năm 2024 của Ủy ban Xã hội của Quốc hội;" để phù hợp với mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.	cứu		
Khoản 1 Điều 1	<p>1. Khoản 3 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: <i>Giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh</i> là việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm rõ tinh thần, nội dung của điều, khoản, điểm Hiến pháp, luật, pháp lệnh để có nhận thức, thực hiện, áp dụng đúng, thống nhất pháp luật. Bên cạnh đó, Điều 158 Luật này cũng quy định việc giải thích luật được thực hiện trong trường hợp quy định luật có cách hiểu khác nhau trong việc thi hành (khoản 1) và nguyên tắc giải thích luật: (i) đúng với tinh thần, mục đích, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo ban hành luật; (ii) phù hợp với nội dung, ngôn ngữ của luật, pháp lệnh; (iii) không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới (khoản 2). Do đó, trên cơ sở nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu Bộ Nội vụ gửi kèm, Bộ Tư pháp cho rằng, việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh cần tuân thủ đúng nguyên tắc giải thích Hiến pháp, luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo các đề xuất giải thích luật thực sự là các quy định có cách hiểu khác nhau trong thực tiễn áp dụng.</p> <p>Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy các</p>			Bộ Tư pháp

quy định đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích tại Luật Thi đua, khen thưởng có nội dung không phải là vướng mắc của Luật mà do quá trình tổ chức thực hiện, có nội dung giải thích tại dự thảo Nghị quyết chưa thống nhất vấn đề vướng mắc được nêu tại Tờ trình (xem thêm cụ thể tại mục 2 Công văn này).

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

2.1. Quy định về tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” tại 25 điều khoản của Luật

Bộ Tư pháp nhận thấy, hiện nay, Điều 12 Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị nhưng tiêu chí xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân có quy định 4 mức đánh giá, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ. Như vậy, theo quy định của Đảng không còn quy định tiêu chí về Đảng bộ (chi bộ) trong sạch, vững mạnh.

Vì vậy, nội dung giải thích quy định này tại dự thảo Nghị quyết cần bám sát trên cơ sở quy định hiện hành của Đảng (Quy định số 124) về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, không nên tiếp tục đi sâu giải thích khái niệm “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”. Trong trường hợp cần thiết có thể nghiên cứu phương án sửa Luật để đảm bảo tối ưu.

2.2. Quy định về nguyên tắc: “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến

Tiếp thu, chỉnh sửa

- Tại khoản 2 Điều 23 Điều lệ Đảng nêu rõ nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng như sau: “Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức”.

- Tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ Đảng nêu rõ nhiệm vụ của tổ chức đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam như sau: “.....Đảng quyết định những vấn đề cơ bản xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức”.

- Theo Điều 12 Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, có quy định 4 mức đánh giá, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ. Theo quy định, số lượng tập thể được xếp loại “Hoàn thành

đó” (khoản 2 Điều 5 Luật)

Thứ nhất, điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã quy định nguyên tắc “không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được”. Như vậy, một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng. Ví dụ, một thành tích do tập thể lập được đột xuất đã được tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ thì không sử dụng lại thành tích này để khen thưởng đối với các danh hiệu khác. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng đã được quy định rõ tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó, Bộ Tư pháp cho rằng, về cơ bản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 không gây ra cách hiểu khác nhau cần đề xuất UBTVQH giải thích.

Thứ hai, theo Tờ trình của Bộ Nội vụ (Trang 3), trong thực tế có vướng mắc về cách hiểu đối với hoạt động “khen thưởng công trạng”. Theo Bộ Nội vụ thì *khen thưởng theo công trạng là loại hình khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích, có khen thưởng thấp thì mới có hình thức khen thưởng cao hơn*. Tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết lại không đề cập đến cách hiểu về hình thức khen thưởng công trạng tại Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng mà chỉ giải thích lại nguyên tắc khen thưởng tại Điều 5 (đã quy định tương đối rõ, không vướng mắc trên thực tế). Do vậy, dự thảo Nghị quyết giải thích Luật và Tờ trình chưa có sự thống nhất.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp nhận thấy, khoản 1 Điều 8 Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định: *Khen*

xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Do vậy, để một tập thể có liên tục 05 năm trở lên/có liên tục 10 năm trở lên... được đánh giá đạt tổ chức đảng được xếp loại “*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tương ứng với tiêu chuẩn khen thưởng là rất khó đạt được.

- Bộ Nội vụ tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp đề đề xuất theo hướng bảo đảm phù hợp với quy định của đảng và không đặt ra quy định mới.

- Về phương án sửa Luật: Bộ Nội vụ đã nêu sự cần thiết phải giải thích Luật do đó phương án sửa Luật Thi đua, khen thưởng là không khả thi do phải tuân theo quy trình nhiều bước, nhiều thủ tục, hồ sơ trong khi công tác khen thưởng cần kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước nhất là trong năm 2025 có nhiều sự kiện lớn, quan trọng của đất nước, dân tộc, nhiều tập thể, cá nhân cần được tôn vinh, khen thưởng kịp thời.

thường công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời, như đã nêu, các tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng công trạng (từ Điều 33 đến Điều 53) đã được Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành quy định cụ thể. Do đó, đề nghị cân nhắc thêm về việc đề xuất giải thích đối với nội dung này.

2.3. Về quy định áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể

Luật Thi đua, khen thưởng quy định về việc áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể (Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc các hạng, Huân chương Quân công, Huân chương Độc lập...) tại nhiều điều, khoản có cụm từ “và có”, “và sau đó đó” 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị...; và sau đó có liên tục từ 05 năm/10 năm trở lên... đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ. Các quy định này dẫn đến 02 cách hiểu, trong đó, có cách hiểu là phải ngay sau được khen thưởng phải liên tục có 05 năm trở lên cho đến thời điểm đề nghị khen thưởng thành tích.

Tại dự thảo Nghị quyết, Bộ Nội vụ dự kiến đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích các quy định này theo hướng “không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng”. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, các điều, khoản của Luật Thi đua, khen thưởng chỉ quy định các cụm từ “và có”, “và sau đó có”, không quy định là “và ngay sau đó có” hoặc “ngay sau khi được tặng thưởng”. Do đó, nội dung

Tiếp thu, chỉnh sửa

	<p>này cũng tương đối rõ ràng tại Luật Thi đua, khen thưởng. Vì vậy, đề nghị cân nhắc về việc đề xuất giải thích quy định này.</p>			
	<p>Giải thích tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh", Bộ Công an đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung cụm từ "danh hiệu thi đua" vào nội dung "khi đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng" vì các danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ cũng quy định tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh". - Sửa lại cụm nội dung "cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền" thành "cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp trình khen thưởng" vì theo quy định hiện hành, cơ quan có thẩm quyền xác nhận tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, đoàn thể và cơ quan trình khen thưởng là những đơn vị khác nhau. Việc đặt ra thêm những cấp có thẩm quyền để xác nhận tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, đoàn thể là chưa phù hợp với nguyên tắc giải thích luật (đặt ra quy định mới). <p>Đối với lực lượng Công an, cấp có thẩm quyền xác nhận tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng Công an cấp tỉnh và Tỉnh ủy, Thành ủy; Công an cấp huyện là Huyện ủy và Công an cấp xã là Đảng ủy xã. Nếu phải có xác nhận của các cơ quan này trong hồ sơ khen thưởng sẽ đặt ra thêm thủ tục và khó khăn cho công tác khen thưởng của Bộ Công an.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bỏ cụm nội dung "hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất 	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>Tiếp thu, nghiên cứu</p> <p>Tiếp thu, nghiên cứu</p> <p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Bộ Công an</p>

<p>sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định", vì không có cơ sở pháp lý để dùng kết quả một năm cuối để thay cho tất cả số năm của quá trình lập thành tích.</p> <p>Ngoài ra, việc cụ thể hóa cụm từ "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" bằng kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể ở mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" cũng chưa thể hiện đúng tinh thần của Luật Thi đua, khen thưởng.</p> <p>Nếu tổ chức đảng, đoàn thể "trong sạch, vững mạnh" được hiểu là tổ chức đảng, đoàn thể "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" thì Luật Thi đua, khen thưởng đã cụ thể hóa ngay trong Luật hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết. Vì vậy, cụm từ "trong sạch, vững mạnh" cũng như nhiều cụm từ "định tính" khác được quy định trong các tiêu chuẩn của Luật như: "nội bộ đoàn kết", "thành tích xuất sắc", "thành tích đặc biệt xuất sắc", "đạt hiệu quả cao", "có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương trong toàn quốc", "có công lao to lớn" ... đều là những tiêu chuẩn không thể định lượng cụ thể. Do vậy, dưới góc độ giải thích luật, Bộ Công an đề nghị không giải thích luật theo hướng cụ thể hóa những cụm từ này. Nếu cụ thể hóa tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" và yêu cầu phải có xác nhận của cấp có thẩm quyền thì sẽ có rất nhiều tiêu chuẩn "định tính" khác cũng cần phải được cụ thể hóa và xác nhận.</p> <p>Do vậy, Bộ Công an đề nghị sửa lại nội dung giải thích tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" như sau:</p>		<p>- Qua rà soát các quy định của Đảng hiện hành, không có quy định tiêu chí cụ thể để đánh giá một tổ chức đảng là trong sạch, vững mạnh. Do đó, không thể giải thích "tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá là không có sai phạm, khuyết điểm và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong dự thảo Nghị quyết (đặt ra quy định mới). Ngày 08/03/2018, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 132/QĐ-TW quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, trong đó phân loại chất lượng tổ chức đảng theo 4 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (thay cho mức trong sạch, vững mạnh), hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ. Quy định 124-QĐ/TW ngày 4/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị</p>	
--	--	--	--

<p>Tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá là không có sai phạm, khuyết điểm và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.</p> <p>Khi đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, báo cáo thành tích của tập thể cần nêu rõ tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, đoàn thể trong quá trình lập thành tích và phải được cấp trình khen thưởng xác nhận cùng với các tiêu chuẩn khác".</p>		<p>phân công Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này. Nếu có thì sẽ do Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn về việc thế nào là tổ chức đảng được đánh giá trong sạch vững mạnh, chứ không phải thẩm quyền của UBTVQH.</p>	
<p>Việc cụ thể hóa cụm từ "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" bằng kết quả xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể ở mức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" chưa thể hiện đúng tinh thần của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụm từ "trong sạch, vững mạnh" cũng như nhiều cụm từ "định tính" khác được quy định trong các tiêu chuẩn của Luật như: "nội bộ đoàn kết", "thành tích xuất sắc", "thành tích toàn quốc", "có công lao to lớn", đặc biệt xuất sắc?, "đạt hiệu quả cao", "kh png mẽ đỉnh hườn quêu grông tương hóa tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" và yêu cầu phải có xác nhận của cấp có thẩm quyền thì sẽ có rất nhiều tiêu chuẩn "định tính" khác cũng cần phải được cụ thể hóa và xác nhận. Do đó, Bộ Quốc phòng đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung cụm từ "danh hiệu thi đua" vào nội dung "khi đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng", vì các danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ cũng quy định tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh". - Sửa lại nội dung "cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm 		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Bộ Quốc phòng</p>

<p>quyền" thành "cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp trình khen thưởng", vì theo quy định hiện hành, cơ quan có thẩm quyền xác nhận tính trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, đoàn thể và cơ quan trình khen thưởng là những đơn vị khác nhau.</p> <p>Từ các nội dung trên, đề nghị sửa lại nội dung giải thích tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" như sau:</p> <p><i>"Tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ chức đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có sai phạm, khuyết điểm. Khi đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, báo cáo thành tích của tập thể cần nêu rõ sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng, đoàn thể, được cấp trình khen thưởng xác nhận"</i></p>			
<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị Bộ Nội vụ giải thích rõ về căn cứ và thẩm quyền để xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của đơn vị do thực tế hiện nay tại các NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố kết quả hoạt động chuyên môn do Thống đốc NHNN đánh giá; kết quả xếp loại tổ chức Đảng do Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, thành phố công nhận. - Về tiêu chuẩn liên quan đến tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn này đối với các tập thể không có tổ chức Đảng tại đơn vị. Đối với các tập thể không có tổ chức Đảng thì có được xét khen thưởng không. 	<p>Tiếp thu nghiên cứu</p>	<p>Thông tư 01/2024/TT-BNV ngày 24/2/2024 quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP đã quy định nội dung này</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước</p>

	<p>Tại khoản 1 Điều 1 đề nghị bổ sung thêm khoản 4 Điều 35 do tại khoản này có quy định về “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” và đề nghị bổ sung cụm từ “danh hiệu thi đua” vào câu “Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền...” vì không chỉ đề nghị các hình thức khen thưởng mới cần có xác nhận mà khi đề nghị các danh hiệu thi đua cũng phải có xác nhận.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Bộ Y tế</p>
	<p>Về việc áp dụng tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh: "dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng".</p> <p>Đề nghị điều chỉnh, bổ sung: "<i>Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận của tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo quy định, các năm còn lại trong giai đoạn tính thành tích đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>".</p>		<p>Nội dung cần giải thích đã rõ, do tiêu chuẩn khen thưởng tập thể có tổ chức đảng đi kèm với các tiêu chuẩn khác. Ví dụ như có liên tục 05 năm trở lên/10 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc được công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”...về cơ bản tổ chức đảng đã được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ rồi. Mặt khác nếu quy định như góp ý sẽ không đảm bảo nguyên tắc giải thích Luật là: "<i>không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới</i>".</p>	<p>Hải Phòng</p>
	<p>Tại khoản 1 Điều 1 đề nghị bổ sung các “điểm” quy định cụ thể nội dung cần giải thích; bổ sung “khoản 4 Điều 35” quy định về tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” tặng Huân chương Hồ Chí Minh lần tiếp theo đối với tập thể.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Quảng Ngãi, Hậu Giang, Điện Biên, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm và Khoa học và Công nghệ</p>

				Việt Nam, Tiền Giang, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.
	Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể</i> ” cho phù hợp với quy định hiện hành.	Tiếp thu, nghiên cứu		Kon Tum
	<p>Đối với tiêu chuẩn “<i>tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>”: Đề nghị chỉnh lý như sau: <i>Báo cáo thành tích đề nghị các hình thức khen thưởng cần thể hiện kết quả đạt được của tổ chức đảng, đoàn thể... phải đạt mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong giai đoạn tính thành tích khen thưởng, đồng thời phải được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tương đương với trong sạch, vững mạnh) của năm cuối trong các năm được tính thành tích để trình khen thưởng</i>”.</p> <p>Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc xác nhận thành tích: Khoản 5 Điều 30 (quy định chung về hồ sơ, thủ tục khen thưởng) của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT đã quy định: “<i>Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ... chịu trách nhiệm đánh giá thành tích, xác nhận thành tích... các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</i>”; - Về tính phù hợp: Quy định hiện hành về khen thưởng đối với tổ chức đảng không còn quy định “<i>tổ chức đảng... trong sạch vững mạnh</i>” do vậy cần có sự 		Nội dung này đã giải trình ở trên	Bộ Khoa học và Công nghệ

<p>thống nhất trong hệ thống văn bản hướng dẫn để phù hợp với quy định hiện hành;</p> <p>Dự thảo hướng dẫn "...cần có xác nhận "tổ chức đảng...trong sạch vững mạnh"... quá trình lập thành tích...hoặc...được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích..." sẽ dẫn đến:</p> <p>(i) Phát sinh thủ tục xác nhận đối với hình thức không có trong quy định hiện hành, bên cạnh đó việc khen thưởng các tổ chức đảng đã có Quyết định công nhận;</p> <p>(ii) Hướng dẫn: (...xác nhận "tổ chức đảng...trong sạch vững mạnh"... của cả giai đoạn hoặc được công nhận hoàn thành xuất sắc của một năm cuối) là không tương đồng, khó thuyết phục.</p>			
<p>Đề nghị làm rõ nội dung: "<i>Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định</i>" chỉ quy định đối với các hình thức khen thưởng, như vậy danh hiệu như Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh có cần xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hay</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Vĩnh Phúc, Tiền Giang</p>

	không?			
	<p>Việc áp dụng tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" tại các khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 3 và khoản 4 Điều 34, khoản 2 và khoản 3 Điều 35, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 và khoản 3 Điều 37, khoản 2 và khoản 3 Điều 38, khoản 2 và khoản 3 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 40, khoản 2 và khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 2 Điều 48, điểm b khoản 2 Điều 49, điểm b khoản 2 Điều 50, điểm đ khoản 2 Điều 62, điểm đ khoản 2 Điều 63. Tuy nhiên, theo các quy định hiện hành về việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với các tập thể trong tổ chức chính trị không còn tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" vì vậy khi đề nghị các hình thức khen thưởng, việc cấp có thẩm quyền xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh trên cơ sở kết quả lập thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định là không có cơ sở.</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa nội dung trên và hiểu như sau: "Khi đề nghị các hình thức khen thưởng, dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể đủ tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền hoặc lấy các kết quả khen thưởng (Cờ thi đua bộ, tỉnh; Bằng khen Bộ, tỉnh) thay tiêu chuẩn Tập thể lao động xuất sắc của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định".</p>		<p>Nội dung cần giải thích đã rõ, do tiêu chuẩn khen thưởng tập thể có tổ chức đảng đi kèm với các tiêu chuẩn khác. Ví dụ như có liên tục 05 năm trở lên/10 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc được công nhận "Tập thể lao động xuất sắc"...về cơ bản tổ chức đảng đã được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ rồi. Mặt khác nếu quy định như ý kiến của đơn vị sẽ không đảm bảo nguyên tắc giải thích Luật là: "<i>không được sửa đổi, bổ sung hoặc đặt ra quy định mới</i>".</p>	Bắc Giang

<p>Tại khoản 1, Điều 1, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng, đề nghị xem xét, sửa lại như sau: "<i>Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh là tổ chức đảng được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các tổ chức đoàn thể được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>". Khi đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cần có xác nhận của cấp có thẩm quyền về tổ chức đảng trong sạch vững mạnh và tổ chức đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm đề nghị khen thưởng".</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Đắc Nông
<p>Khoản 1, Điều 1 dự thảo: Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét bổ sung trong dự thảo nghị quyết giải thích cụ thể "đoàn thể" ở các cơ quan, đơn vị, địa phương làm căn cứ xét khen thưởng là các tổ chức đoàn thể nào? Còn các tổ chức Hội khác thì như thế nào? (VD: Hội Chữ thập đỏ,...) Lý do: Nếu nêu cụ thể được các "đoàn thể" làm căn cứ xét khen thưởng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xét, trình đề nghị khen thưởng và cũng là cơ sở pháp lý để công chức, viên chức nghiệp vụ của cơ quan thi đua, khen thưởng các cấp thẩm định thành tích đề nghị khen thưởng.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Lào Cai
<p>Tại Khoản 1 Điều 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung như sau: "Khi đề nghị các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thì các tổ chức đảng, đoàn thể có liên quan được cấp có thẩm quyền công nhận "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên". Vì, thành tích đạt được của tập thể phải có tính</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Bình Thuận

	<p>liên tục; việc thực hiện theo quy định trước ngày 01/01/2024 thì việc đánh giá, công nhận các tổ chức đảng, đoàn thể có liên quan "Hoàn thành tốt nhiệm vụ". Do vậy, nếu quy định theo dự thảo thì chưa mang tính kế thừa, liên tục thành tích đạt được của tập thể khi đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước với hình thức cao hơn.</p>			
	<p>Đối với nội dung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, về tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh":</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung thêm khoản 4 Điều 35 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. - Đối với tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" để xét tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban ngành, tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022: Tại điểm b khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng về nguyên tắc khen thưởng quy định "Bảo đảm sự thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được". Quy định này được hiểu: thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua của bộ, ban ngành, tỉnh thấp hơn thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ. Do đó, đề nghị Điều 1 của dự thảo Nghị quyết quy định riêng một khoản giải thích đối với tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban ngành, tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng. 		<p>Tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tiêu chuẩn chung áp dụng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cụ thể. Do đó, không có cơ sở để giải thích riêng từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.</p>	<p>Quảng Ngãi</p>
<p>1. Về tiêu chuẩn "tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh"</p>		<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Lâm Đồng</p>

1.1. Trường hợp tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban ngành, tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, thời gian xét khen là 1 năm:

Thứ nhất: Theo nguyên tắc khen thưởng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng “Bảo đảm sự thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được”. Có nghĩa thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ, ban ngành, tỉnh thấp hơn thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ, hoàn toàn phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hàng năm cho tập thể *tiêu biểu xuất sắc toàn diện* trong số các tập thể dẫn đầu cụm/khối thi đua do Bộ, ban ngành, tỉnh tổ chức.

Thứ hai: Tại tiết a điểm 1.3 khoản 1 mục B, Phần II Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Quy định về khung tiêu chuẩn tổ chức đảng *hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*:

- Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đều đạt cấp độ “Xuất sắc”. Tương ứng với tiêu chuẩn tại điểm a khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng. Tương ứng với tiêu chuẩn tại điểm b khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng.

- Những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Tỷ lệ số tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20 % số tổ chức đảng cấp trực thuộc “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Như vậy sẽ có những tổ chức đảng đạt chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng do khống chế tỷ lệ, không được phân loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Kiến nghị, đề xuất:

Một là: Điều 1 của dự thảo Nghị quyết quy định riêng một khoản giải thích đối với tiêu chuẩn “**tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh**” tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban ngành, tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng.

Hai là: Về nội dung giải thích tiêu chuẩn “**tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh**” tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban ngành, tỉnh đề xuất quy định như sau: *Tổ chức đảng, đoàn thể từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; trong đó các tiêu chí như công tác chính trị tư tưởng, xây dựng đảng, đoàn thể, ý thức tổ chức kỷ luật, lãnh đạo chính quyền, đoàn thể kiểm tra, giám sát, khắc phục khuyết điểm tồn tại được đánh giá cấp độ “Tốt” trở lên.*

1.2. Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước:

- Đề phù hợp với Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 25/09/2014 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hằng năm và Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; thực hiện có nhiều tập thể, cá nhân phải sau nhiều năm phấn đấu mới được xét tặng hình thức khen thưởng cao hơn. Mặt khác như dự thảo Nghị quyết năm được công nhận hoàn thành xuất

<p>sắc nhiệm vụ là năm xét khen, như vậy sẽ không thuận cho việc khen thưởng gắn với các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống....</p> <p>- Kiến nghị, đề xuất: Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước giải thích tiêu chuẩn “tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” quy định như sau¹:</p> <p><i>Thời gian xét khen tổ chức Đảng, đoàn thể được đánh giá, phân loại trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong đó có những năm đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.</i></p>			
<p>Đề nghị sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 1: Tại Khoản 1 Điều 1 quy định: “Tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh” là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định. Đề nghị sửa đổi quy định trên để phù hợp với quy định hiện hành về đánh giá kết quả tổ chức đảng, đoàn thể và đảm bảo tính khả thi khi áp dụng. Lý do: Một là, theo quy định trên mới chỉ nêu:</p>		<p>Việc giải thích như dự thảo Nghị quyết tạo thuận lợi cho tập thể đề nghị khen thưởng. Trường hợp năm cuối của năm đề nghị không hoàn thành xuất sắc thì tập thể phải tiếp tục phấn đấu năm tiếp theo. Đối với cờ thi đua thành tích chỉ 01 năm do đó được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đều đảm bảo.</p>	Bắc Ninh

¹ Theo quy định trên đối với trường hợp đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, thời gian xét khen là 1 năm, trong năm ấy tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

<p>“Khi đề nghị các hình thức khen thưởng”, mà chưa đề cập đến các danh hiệu thi đua: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh (báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng là 01 năm). Hai là, hiện nay các quy định về đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể không còn dùng thuật ngữ “trong sạch, vững mạnh”. Do đó, việc cơ quan có thẩm quyền xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh là không hợp lý và không khả thi. Ba là, quy định “dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định” không đảm bảo tính hợp lý. Vì tập thể đạt được các hình thức khen thưởng trên cơ sở tích lũy thành tích trong thời gian nhiều năm (có thể là 02 năm, 05 năm, 10 năm...). Trong thời gian đó, tập thể có thể có kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm nhưng không phải năm cuối trong các năm tính thành tích đề nghị khen thưởng.</p>			
<p>Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa nội dung giải thích rõ ràng và đầy đủ hơn các cụm từ như sau:</p> <p>"1. Cụm từ "Tiêu chuẩn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" để áp dụng làm căn cứ xét khen thưởng. - Lý do: Cách giải thích như trong văn bản dự thảo là mới chỉ đề cập về tiêu chuẩn khen thưởng tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thay cho khen thưởng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Từ</p>		<p>Theo các quy định hiện hành về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên, không còn quy định khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.</p>	<p>Hà Giang</p>

<p>đó điển giải tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh đồng nghĩa với tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Như vậy, chưa rõ và đầy đủ về tiêu chuẩn công nhận tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh (Thời điểm sử dụng khái niệm tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh để phân loại đánh giá, phân loại tổ chức đảng hằng năm, trong đó có phân loại tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh diện tiêu biểu để xét khen thưởng). Chỉ tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh diện tiêu biểu để xét khen thưởng mới tương ứng với tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để xét khen thưởng như hiện nay.</p>			
<p>1. Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết</p> <p>a) Đề nghị biên tập lại nội dung: "tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh" là "tổ chức đảng được đánh giá trong sạch, vững mạnh" do văn bản quy định của Đảng không còn sử dụng khái niệm này.</p> <p>b) Về quy định tặng Cờ thi đua (khoản 1 Điều 25 và Điều 26 Luật TĐKT), đề nghị giải thích nội dung "tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức"; "có thành tích xuất sắc" (điểm a khoản 1 Điều 25 Luật TĐKT), "là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh" (điểm a khoản 1 Điều 26 Luật TĐKT).</p> <p>c) Kiến nghị xem xét việc giải thích tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.</p> <p>Lý do: Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, tỉnh phát động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua để</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>

<p>khích lệ tinh thần thi đua yêu nước của tập thể, cá nhân nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Theo quy định của Luật TĐKT, tập thể dẫn đầu khối, cụm thi đua đề xuất tặng Cờ thi đua của Bộ, ngành, tỉnh hoặc Cờ thi đua của Chính phủ. Tuy nhiên, quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và đánh giá tổ chức đảng thì số tập thể được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ". Do đó, nhiều khối, cụm thi đua sẽ không có tập thể đạt danh hiệu "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".</p>			
<p>- Tại khoản 1, mục IV dự thảo Tờ trình của Chính phủ, Bộ Nội vụ mới chỉ giải thích lý do liên quan đến tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, chưa nêu lý do liên quan đến tổ chức đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên, do vậy đề nghị Bộ Nội vụ bổ sung thêm căn cứ, giải thích rõ cơ sở pháp lý đối với nội dung này.</p> <p>Hàng năm theo hướng dẫn việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể đều được đánh giá, xếp loại theo 04 mức độ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ. Do vậy, đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu và xin ý kiến các cơ quan liên quan để liên thông kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đoàn thể hàng năm để làm căn cứ xét khen thưởng, không làm phát sinh thêm thủ tục về hồ sơ đề nghị khen thưởng vì hiện nay không có hướng dẫn thực hiện việc xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.</p> <p>- Tại Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: Tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Bộ Tài chính</p>

chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng chỉ cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định".

Về nội dung này có thể hiểu chỉ quy định áp dụng đối với hình thức khen thưởng, tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 25, Khoản 1 Điều 26 Luật TĐKT thì danh hiệu Cờ thi đua Bộ, Cờ thi đua của Chính phủ cũng quy định về nội dung này. Do vậy để tránh hiểu lầm đề nghị Bộ Nội vụ bổ sung thêm và sửa lại nội dung như sau: "*Tiêu chuẩn "tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh" là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng chỉ cần dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định"*.

Trường hợp quy định xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể theo quy định nêu trên, đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể đối với quy trình xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh để các đơn vị thực hiện thống nhất

	và đúng quy định.			
	<p>Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị quy định rõ chỉ có 01 phương án là Phương án 2, cụ thể: “Tập thể phải có tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm cuối trong thời gian tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định”.</p> <p>Lý do: Phương án 1 không khả thi, vì nếu tổ chức đảng, đoàn thể của tập thể đủ cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể của tập thể là trong sạch, vững mạnh cả giai đoạn xét thành tích, thì tổ chức đảng, đoàn thể của tập thể đó phải được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng năm trong giai đoạn đó, trong năm đó có năm cuối của giai đoạn xét thành tích. Trường hợp này lại trùng với phương án 2. Vì vậy, chỉ cần 01 phương án 2 là đủ.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Đà Nẵng
	<p>Đề nghị chỉnh sửa khoản 1 Điều 1 như sau: “<i>Tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả công nhận xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các năm xét thành tích của tổ chức đảng, đoàn thể, cụ thể là liên tục các năm để xét thành tích phải được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 01 năm được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để đề nghị</i></p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Quảng Nam

	<i>khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.</i>			
	Đề nghị điều chỉnh như sau: “ <i>Tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” là tổ chức đảng, đoàn thể đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một năm euối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.</i>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Ban Đối ngoại Trung ương
Khoản 2, Điều 1	Về nguyên tắc khen thưởng: “ <i>không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được</i> ” được áp dụng khi khen thưởng đối với một thành tích cụ thể mà tập thể, cá nhân lập được (khen một mặt, một nhiệm vụ cụ thể). Đối với khen thưởng công trạng là khen thưởng tích lũy thành tích (có hình thức khen thưởng thấp thì mới trình được hình thức khen thưởng cao. Luật TĐKT... đã được quy định.	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Khoa học và Công nghệ
	Đề nghị bổ sung, điều chỉnh như sau: “Nguyên tắc khen thưởng: “...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được” chỉ áp dụng đối với <u>các hình thức</u> khen thưởng, <u>không áp</u>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương

	<u>dụng nguyên tắc này đối với danh hiệu thi đua.</u>			
	<p>Đề nghị bổ sung ví dụ một số trường hợp cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho các bộ, ban, ngành, tỉnh trong tổ chức thực hiện nhất là giải thích cho điểm c khoản 2 Điều 5 quy định một trong các nguyên tắc khen thưởng là "... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được".</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Y tế
	<p>Tại khoản 2 Điều 1: Đề nghị giải thích rõ hơn về nguyên tắc khen thưởng: "...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được", cụ thể sửa đổi, bổ sung (nội dung chữ in đậm) như sau: "Nguyên tắc khen thưởng: " ...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" chỉ áp dụng đối với hình thức khen thưởng; một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của từng cấp. Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng, vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định" Đề nghị bổ sung ví dụ các trường hợp cụ thể tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
	<p>Về việc áp dụng nguyên tắc khen thưởng: Tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các nguyên tắc khen thưởng là: "không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được". Việc khen thưởng được thực hiện bao gồm cả khen thưởng danh hiệu thi đua và khen thưởng hình thức khen thưởng. Vì vậy, nguyên tắc " ...không khen thưởng nhiều lần... cho một thành</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Bắc Giang

<p>tích đạt được" chỉ áp dụng đối với hình khen thưởng là không đúng với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; nội dung trên được hiểu là một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần. Mặt khác, Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định từng tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với mỗi danh hiệu thi đua, mỗi hình thức khen thưởng (ví dụ như đã khen thưởng Giấy khen thì không đề nghị CSTĐ cơ sở đối với cá nhân; đã đề nghị Tập thể Lao động xuất sắc thì tặng Cờ thi đua hoặc Bằng khen Bộ, tỉnh đối với thành tích tập thể chỉ xét 01 năm vì trong thời gian 01 năm với 01 tập thể hay 01 cá nhân thì thành tích báo cáo xét khen thưởng là như nhau, nếu khen danh hiệu thi đua thì không khen hình thức khen thưởng nếu khen sẽ bị trùng, vi phạm nguyên tắc), vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.</p> <p>Nội dung trên đề nghị chỉnh sửa và hiểu như sau: Nguyên tắc khen thưởng: "không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" áp dụng đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần đối với một danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng có cùng điều kiện, tiêu chuẩn về thời gian (01 năm, 05 năm). Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với mỗi danh hiệu thi đua, mỗi hình thức khen thưởng, vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.</p>			
<p>Nguyên tắc khen thưởng: "... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" được hiểu là: một thành tích cụ thể chỉ xét tặng</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Hậu Giang</p>

<p>một lần với một danh hiệu thi đua hoặc một hình thức khen thưởng. Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.</p>			
<p>Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nội dung tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: “<i>Nguyên tắc khen thưởng: “...; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;...”</i>” chỉ áp dụng đối với khen thưởng <u>đột xuất và khen thưởng phong trào thi đua</u>; một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng. <u>Đối với các loại hình khen thưởng khác</u>, Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng, vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.</p> <p>Lý do: Để làm rõ nội dung giải thích Luật Thi đua, khen thưởng; đồng thời phù hợp với lý do đề xuất giải thích Luật Thi đua, khen thưởng nêu tại khoản 2 phần IV dự thảo Tờ trình của Chính phủ.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Hòa Bình
<p>Đề nghị làm rõ hơn nội dung như thế nào là “<i>một thành tích cụ thể</i>” tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu, chỉnh sửa		Thanh Hóa
<p>Tại khoản 2, Điều 1, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng, đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, giải thích rõ hơn về nội dung này, xem xét sửa lại như sau: “...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình</p>		Nội dung này đã được giải trình ở trên	Đắc Nông

<p>thức cho một thành tích đạt được" danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được sử dụng để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì không được sử dụng để nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác...</p>			
<p>Nguyên tắc khen thưởng: "không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" chỉ áp dụng đối với khen thưởng - Lý do: chỉ áp dụng đối với khen thưởng là chưa rõ đối với loại hình khen thưởng là hình thức khen thưởng hay danh hiệu thi đua.</p> <p>"3"...một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng".</p> <p>- Lý do: chưa rõ chỉ áp dụng đối với hình thức khen thưởng hay áp dụng với cả danh hiệu thi đua</p>		<p>Nội dung này đã được giải trình ở trên</p>	<p>Hà Giang</p>
<p>2.2. Khoản 2, Điều 1 dự thảo:</p> <p>Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét cụ thể nội dung giải thích cho phù hợp.</p> <p>Lý do:</p> <p>- Hiện nay trong dự thảo đang nêu là: "Nguyên tắc khen thưởng:... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" chỉ áp dụng đối với khen thưởng;</p> <p>". Nếu giải thích như dự thảo thì chưa đúng với tên của Điều 5 trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là: "Nguyên tắc thi đua, khen thưởng".</p> <p>- Nếu nguyên tắc này chỉ áp dụng với khen thưởng thì</p>		<p>Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định về Nguyên tắc thi đua, khen thưởng", trong đó khoản 1 đã quy định: Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây....; khoản 2 quy định: Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây....</p> <p>Dự thảo Nghị quyết cũng đã nêu rõ: Việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định. Do đó, cá nhân, tập thể đảm bảo tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì xét đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.</p>	<p>Lào Cai</p>

<p>ở cơ sở gặp rất nhiều khó khăn trong việc xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến" đối với các cá nhân có đủ tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" đối với các tập thể có đủ tiêu chuẩn "Tập thể lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng". Hiện nay trong Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng không còn quy định nguyên tắc: "Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất" như trong Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ để đảm bảo nguyên tắc: "Thành tích đến đâu khen thưởng đến đó".</p>		<p>Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định cụ thể tiêu chuẩn với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng", do đó "trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua" là không thể xảy ra.</p>	
<p>Tại Khoản 2 Điều 1: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cụ thể chi tiết quy định rõ nguyên tắc "Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được" theo dự thảo tại Khoản 2 Mục IV, Tờ trình của Bộ Nội vụ.</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Bình Thuận</p>
<p>Đối với nội dung tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, về nguyên tắc khen thưởng " <i>...không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được..</i> ". Đề nghị giải thích cụ thể hơn, rõ hơn để làm cơ sở xét khen thưởng. Tại trang 9 của dự thảo Tờ trình: "Thứ ba: Luật Thi đua, khen thưởng quy định khen thưởng công trạng là loại hình khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích (có hình thức khen thưởng thấp thì mới có hình thức khen thưởng cao hơn) và dùng danh hiệu thi đua, hình thức khen</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Quảng Ngãi</p>

<p>thường thấp hơn để làm điều kiện, tiêu chuẩn của các hình thức khen thưởng cao hơn)". Như vậy, trường hợp 01 cá nhân đã được Giám đốc Sở tặng Giấy khen năm 2024, thì cá nhân đó được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023 - 2024 không (vì Giấy khen không là tiêu chuẩn để xét tặng Bằng khen).</p>			
<p>Về thực hiện nguyên tắc khen thưởng "<i>... không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được..</i>"</p> <p>- Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Luật Thi đua, khen thưởng về từ ngữ ta có thể hiểu rằng khen thưởng là tặng (hoặc truy tặng) danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng. Như vậy nguyên tắc quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng thực hiện đối với cả tặng (hoặc truy tặng) danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng. Trường hợp khen thưởng theo công trạng, thành tích đạt được đó là những đóng góp công lao to lớn, thành tích xuất sắc, thành tích đạt được của nhiều thành tích, tổ hợp các nhóm các thành tích (đã được quy định tại từ Mẫu số 2 đến Mẫu số 10 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 98/2023/NĐ-CP (trừ mẫu số 8 đối với một số trường hợp).</p> <p>Một thành tích khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức có thể hiểu rằng một đối tượng tham gia nhiều tổ chức chỉ lập được một thành tích hay một nhóm thành tích nhất định, nhưng đưa đề nghị nhiều cơ quan, tổ chức đối tượng tham gia để khen thưởng nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.</p> <p>Ví dụ: Trong năm 1 tập thể xây dựng bản báo cáo thành tích nhưng đều đề nghị Bộ, tỉnh tặng Cờ thi đua;</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Lâm Đồng</p>

<p>hoặc 1 cá nhân có thành tích trong sản xuất kinh doanh, nhưng trong năm đều mang thành tích ấy đi đề nghị các đoàn thể cá nhân ấy tham gia để khen thưởng; hoặc một đối tượng lập được thành tích đột xuất nhưng đề nghị nhiều cấp, ngành khen.</p> <p>Theo quy định của Luật và hướng dẫn của Ban TĐKTTW thì nguyên tắc trên là chưa phù hợp với thực tế, cụ thể như: cá nhân đạt 3 lần liên tục “Chiến sĩ thi đua cơ sở”² đã được tặng Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, tỉnh thì không được lấy 3 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đó để làm một trong những tiêu chuẩn đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ... hoặc thành tích trong năm cá nhân đã được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc “Lao động tiên tiến” thì không được tặng Giấy khen nữa... vậy thì tặng giấy khen cho đối tượng nào?</p>			
<p>Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết Đề nghị sửa lại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thành "Nguyên tắc khen thưởng: " không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được "chỉ áp dụng đối với hình thức khen thưởng và khen thưởng ngang cấp". Bên cạnh đó, đề nghị giải thích sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có được coi là thành tích không.</p> <p>Lý do: Dự thảo Nghị quyết đang nêu "chỉ áp dụng đối với khen thưởng" được hiểu là áp dụng đối với cả danh hiệu thi đua hay hình thức khen thưởng.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Giáo dục và Đào tạo
Đề nghị bỏ nội dung "không khen thưởng nhiều lần,	Tiếp thu, nghiên		Bộ Giao

² Nhiều thành tích chứ không phải một thành tích

<p>nhiều hình thức cho một thành tích đạt được"</p> <p>Lý do: đây là nội dung không rõ ràng, có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau (kể cả trường hợp đã giải thích như Dự thảo Nghị quyết) dễ gây sự tùy tiện trong việc xét hồ sơ khen thưởng, mặt khác chỉ cần thực hiện tất cả các nguyên tắc còn lại tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là đảm bảo đầy đủ mục đích, ý nghĩa của việc khen thưởng.</p>	cứu		thông vận tải
<p>Đề nghị giải thích về nội dung một thành tích có được vừa đề nghị tặng danh hiệu thi đua, vừa đề nghị tặng hình thức khen thưởng không.</p> <p>Chẳng hạn, trường hợp 01 tập thể vừa đảm bảo tiêu chuẩn tặng Cờ Thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024, vừa đảm bảo tiêu chuẩn tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm 2024, vừa đảm bảo tiêu chuẩn tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023 và năm 2024 thì có được thực hiện cả 03 không?</p> <p>Tương tự, trường hợp 01 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2022, 2023, 2024 và đủ tiêu chuẩn về sáng kiến đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố thì có thể vừa được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố vì đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố năm 2022, 2023, vừa được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm 2022 đến năm 2024 không?</p>		<p>Dự thảo Nghị quyết đã nêu rõ: "<i>Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng, vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định</i>". Do đó, cá nhân, tập thể đủ tiêu chuẩn theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.</p>	Đà Nẵng
<p>2. Về áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân</p> <p>Tại Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: "...Thời gian</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Bộ Tài chính

có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian "có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng" cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn".

Về nội dung giải thích này đề nghị Bộ Nội vụ làm rõ:

- Cơ sở pháp lý việc lấy tiêu chuẩn "hoàn thành nhiệm vụ" để làm căn cứ xét khen thưởng cho cá nhân, như vậy có phù hợp với quy định khen thưởng công trạng là loại hình khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích. Vì theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 tiêu chí xếp loại chất lượng công chức ở mức hoàn thành nhiệm vụ: "các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó không quá 20% tiêu chí chưa đảm bảo chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp. Ngoài ra, theo quy định tại Luật TĐKT, tiêu chuẩn xét khen thưởng đối với cá nhân và tập thể có sự khác nhau về mức độ đánh giá, xếp loại.

- Trường hợp giải thích như dự thảo Nghị quyết, trong thực tế có nhiều cá nhân giai đoạn xét khen thưởng không phải là 5 năm, 7 năm thậm chí 15 năm hoặc nhiều hơn (do kết quả đánh giá hoàn thành tốt nhiệm

	<p>vụ trở lên không đủ liên tục theo quy định), như vậy vô hình chung sẽ cào bằng thành tích đối với những cá nhân được đánh giá, xếp loại tốt hơn, xuất sắc hơn.</p> <p>Để tránh thiệt thòi cho cá nhân trong giai đoạn xét khen thưởng công trạng và thành tích tích lũy có kết quả đánh giá, xếp loại "hoàn thành nhiệm vụ", đề nghị Bộ Nội vụ đưa vào trường hợp đặc biệt: "trường hợp cá nhân có quá trình đóng góp lâu dài cho cơ quan, đơn vị, nay đến tuổi nghỉ hưu nhưng cá nhân chưa được khen thưởng cấp nhà nước thì áp dụng như sau: "</p> <p><i>....Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm khen thưởng" cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn".</i></p>			
<p>Khoản 3, Điều 1</p>	<p>Về áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân: "Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian "có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng" cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn".</p> <p>- Không nhất trí với cách hiểu trên vì: không đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Thi đua,</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Hải Phòng</p>

<p>khen thưởng năm 2022.</p> <p>- Đề nghị điều chỉnh như sau: Thời gian có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng, sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tiếp ngay sau khi được tặng hình thức khen thưởng.</p>			
<p>Về áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể, đề nghị Bộ Nội vụ quy định theo hướng chặt chẽ hơn đối với các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước (cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên) để đảm bảo tính tiêu biểu xuất sắc và tránh khen thưởng tràn lan.</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Ngân hàng Nhà nước
<p>Đối với nội dung tại khoản 3 Điều 1, dự thảo Nghị quyết: "Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian "có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng" cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn."</p> <p>Trước đây, Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013 và Nghị</p>		Nội dung này đã giải trình ở trên	Quảng Ngãi

<p>định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng quy định cá nhân phải đạt mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã hạ tiêu chuẩn xuống mức cá nhân đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, do đó đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xem xét, cân nhắc cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được khen thưởng cấp Nhà nước.</p>			
<p>Về quy định thời gian liên tục: Là khoảng thời gian được tính đến thời điểm đề nghị trình khen thưởng phải là liên tục, số năm liên tục tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng (không nhất thiết phải ngay sau năm được tặng thưởng).</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Bộ Khoa học và Công nghệ
<p>Đề nghị giải thích rõ hơn cụm từ "có thể" tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Quảng Ninh
<p>Khoản 3 và khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết Đề nghị xây dựng theo hướng nguyên tắc chung cho cả cá nhân và tập thể: "Thời gian có liên tục từ ... năm trở lên dùng để nghị khen thưởng là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng".</p>		Tiêu chuẩn khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khác nhau. Do đó, không xây dựng theo hướng nguyên tắc chung cho cả cá nhân và tập thể được.	Bộ Giáo dục và Đào tạo
<p>Tại khoản 3 và khoản 4, Điều 1, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng, đề nghị xem xét thay câu "có thể" thành câu "đủ điều kiện".</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Đắk Nông
<p>Khoản 3 và khoản 4 Điều 1 dự thảo: Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét bỏ cụm từ "có thể" thành</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Lào Cai

	<p>câu hoàn thiện như sau:</p> <p>- Khoản 3: "... trước thời gian "có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng" cá nhân được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn."</p> <p>- Khoản 4: "... trước thời gian "có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng" tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn."</p>			
	<p>Đề nghị giải thích khoản 3 Điều 1, nếu trường hợp cá nhân sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, sau đó năm sau bị xử lý kỷ luật nên bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ và 05 năm tiếp theo, sau khi bị kỷ luật thì được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên thì có đảm bảo tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn vì nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ nêu "công nhận hoàn thành nhiệm vụ" thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn.</p>		<p>Dự thảo Nghị quyết đã nêu rõ: trước thời gian "có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng" cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn. Do đó, không áp dụng đối với trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ.</p>	Tiền Giang
Khoản 4, Điều 1	<p>Tại khoản 4 Điều 1 đề nghị bổ sung: Khoản 4 Điều 35 về tiêu chuẩn Huân chương Hồ Chí Minh lần tiếp theo đối với tập thể.</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Hậu Giang
	<p>Về áp dụng thời gian đề nghị khen thưởng đối với tập thể: "Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên, 10 năm trở lên, 15 năm trở lên, 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với tập thể là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được</p>	Tiếp thu, chỉnh sửa		Hải Phòng

<p>tặng một hình thức khen thưởng tập thể có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" hoặc đạt danh hiệu "Đơn vị quyết thắng" hoặc lập được thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian "có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng" tập thể có thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn".</p> <p>- Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau: "Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên, có liên tục từ 10 năm trở lên, có liên tục từ 15 năm trở lên, có liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với tập thể là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, tập thể có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" hoặc đạt danh hiệu "Đơn vị quyết thắng" hoặc lập được thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc, các năm còn lại trong giai đoạn tính thành tích đề nghị khen thưởng tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ.</p>			
<p>Đề nghị điều chỉnh khoản 4 Điều 1 như sau: "Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên, có liên tục từ</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p>		<p>Bộ Khoa học và Công</p>

	<p>10 năm trở lên, có liên tục từ 15 năm trở lên, có liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với tập thể là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, tập thể có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” hoặc lập được thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, <u>trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng”</u>, trước thời gian đó tập thể có thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn.</p>			nghệ
Khoản 1 Điều 3	<p>Tại khoản 1 Điều 3 đề nghị cân nhắc quy định hiệu lực văn bản để phù hợp với Điều 23 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước và Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 48 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Điện Biên
Khoản 2	<p>Đề nghị bỏ khoản 2 Điều 3 vì Điều 1 đã quy định cụ</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Điện Biên

Điều 3	thể giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.	cứu		
III.	Nội dung kiến nghị khác			
	<p>1. Đề nghị Ban biên soạn đưa các nội dung sau và giải thích trong Tờ trình của Chính phủ:</p> <p>a) Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022: danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" để tặng cho cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh và có sáng kiến/đề tài khoa học đã được áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.</p> <p>Đề nghị Ban soạn thảo làm rõ cần có nhiều sáng kiến/đề tài khoa học có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc thì đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" và sáng kiến/đề tài khoa học này có phải là sáng kiến/đề tài khoa học đã sử dụng để xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" không hay phải là sáng kiến/đề tài khoa học khác chưa được sử dụng để đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác.</p> <p>b) Đối với các trường hợp đã sử dụng sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xét các danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Nhà giáo Ưu tú", "Nhà giáo Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú", "Thầy thuốc Nhân dân" thì có được sử dụng lại các sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ đó để đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác không? hay khi xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng không được sử dụng lại các sáng kiến/nhiệm vụ khoa học và công nghệ</p>		<p>Nội dung quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Quá trình thực hiện, Bộ Nội vụ sẽ tham mưu Chính phủ quy định chi tiết hoặc Bộ Nội vụ sẽ có hướng dẫn cụ thể.</p> <p>- Nội dung này đã được giải trình cụ thể; các danh hiệu vinh dự Nhà nước: "Nhà giáo Ưu tú", "Nhà giáo Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú", "Thầy thuốc Nhân dân", Chính phủ đã có các Nghị định quy định chi tiết thi hành.</p>	Hung Yên

đã được sử dụng để đề nghị khen thưởng.

c) Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học tại các điều: Điều 42 (Huân chương Lao động hạng Nhất), Điều 43 (Huân chương Lao động hạng Nhì), Điều 42 (Huân chương Lao động hạng Nhất), Điều 73 (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ), Điều 74 (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Đề nghị Ban biên soạn giải thích rõ cách hiểu về tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học.

d) Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 tại các điều: Điều 36 (Huân chương Độc lập hạng Nhất), Điều 37 (Huân chương Độc lập hạng Nhì), Điều 38 (Huân chương Độc lập hạng Ba) không quy định đối tượng khen thưởng cụ thể là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học thuộc đối tượng để xét khen Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Độc lập hạng Nhì, Huân chương Độc lập hạng Nhất.

Đề nghị Ban biên soạn làm rõ các đối tượng là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học có thuộc đối tượng là các tập thể, cá nhân xét khen thưởng theo quy định tại các điều: Điều 36, Điều 37, Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 nêu trên không.

- Tại Điều 45 của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP đã quy định cụ thể về việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể.

- Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 tại các điều: Điều 36 (Huân chương Độc lập hạng Nhất), Điều 37 (Huân chương Độc lập hạng Nhì), Điều 38 (Huân chương Độc lập hạng Ba) không quy định đối tượng khen thưởng cụ thể là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học thuộc đối tượng để xét khen Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Độc lập hạng

			<p>Nhi, Huân chương Độc lập hạng Nhất. Do đó, tập thể là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; cá nhân là: doanh nhân, trí thức, nhà khoa học được đề nghị khen thưởng các hình thức nêu trên, nếu đủ tiêu chuẩn theo quy định.</p>	
	<p>Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi và hướng dẫn thực hiện một số nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại khoản 3 Điều 79 Luật Thi đua, khen thưởng: Đề nghị bổ sung hình thức khen thưởng "Giấy khen" của Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, ban, ngành đối với các tập thể, cá nhân thuộc các tổ chức, đơn vị không có tư cách pháp nhân trực thuộc Bộ, ban, ngành. 2. Tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023: Đề nghị quy định "Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ" theo Mẫu số 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định chi sử dụng đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc (để thống nhất hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trong toàn quốc). Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác đề nghị hồ sơ sử dụng Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền. 3. Đề nghị hướng dẫn cụ thể việc chi tiền thưởng đối với các tập thể, cá nhân không "thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý" (tập thể, cá nhân không 		<p>- Thẩm quyền khen thưởng của Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, ban, ngành, tỉnh đã được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng. Việc bổ sung thẩm quyền tặng Giấy khen không đảm bảo nguyên tắc giải thích Luật do đặt ra quy định mới.</p> <p>- Nhằm đơn giản hóa TTHC trong thi đua, khen thưởng tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định "Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ". Trường hợp ban hành Quyết định thể hiện đầy đủ nội dung theo Mẫu số 11 thì vẫn đảm bảo hồ sơ, thủ tục quy định.</p> <p>- Về quỹ thi đua, khen thưởng Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định rõ về mặt</p>	<p>Bảo hiểm xã hội Việt Nam</p>

	thuộc bộ, ban, ngành quản lý) do tại khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng có quy định khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp vào sự phát triển của Bộ, ban, ngành, địa phương được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận.		nguyên tắc và giao cho Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, nội dung này sẽ được nghiên cứu trong quá trình đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.	
	Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, xem xét bổ sung thêm nội dung giải thích đối với điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng trong Nghị quyết của UBTVQH để xác định rõ đối tượng đủ điều kiện được xem xét tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đảm bảo thực hiện thống nhất trong cả nước.		Nội dung này Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định rõ. Quá trình thực hiện, Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ) đã có ý kiến trao đổi cụ thể với các bộ, ngành, địa phương.	Lạng Sơn
	<p>- Đề nghị giải thích điểm b khoản 1 Điều 21; điểm b khoản 1 Điều 22; khoản 2 Điều 23 và điểm d khoản 1 Điều 74 về đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được Hội đồng Khoa học họp, nhận xét, nghiệm thu thi có cần thông qua Hội đồng Sáng kiến để làm căn cứ xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua hoặc Bằng khen cấp Bộ hay không?</p> <p>Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hiểu là các đề tài, đề án khoa học... khi có kết quả nghiệm thu của Hội đồng tư vấn Khoa học sẽ được làm căn cứ để xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (không cần qua Hội đồng Sáng kiến). Do phiếu nhận xét kết quả đề tài khoa học công nghệ đã có các nội dung nhận xét như sau: Nhận xét về mức độ đáp ứng về sản phẩm khoa học công nghệ của đề tài so với thuyết minh đã được phê duyệt; nhận xét về tác động đồng thời đối với kinh tế, xã hội, môi trường; nhận xét về công bố, văn bằng sở hữu trí tuệ; nhận xét về hỗ trợ đào tạo; đánh giá về sản phẩm vượt mức...</p>		<p>- Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến đã được quy định tạo khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP do Người đứng đầu cấp có thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen thưởng quyết định thành lập để công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định và đã được hướng dẫn cụ thể tại Điều 7 của Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ.</p>	Viện Hàn lâm khoa học và Xã hội Việt Nam

<p>- Ngoài ra, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đề nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ một số nội dung:</p> <p>+ Tham mưu sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng như sau: "Bộ, ban, ngành, tỉnh, thành Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ hưu hoặc đã đủ tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu mà chưa được khen thưởng quá trình cống hiến...", đề phù hợp với Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (hiện nay) và Điều 9 Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ (trước đây), do hiện nay, các nhà khoa học có trình độ cao khi đủ tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ được kéo dài thời gian công tác để làm công tác nghiên cứu khoa học, không giữ chức vụ quản lý.</p> <p>+ Giải thích để hiểu thống nhất việc chi tiền thưởng đối với cá nhân trong một năm vừa đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" vừa đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được nhận tiền thưởng của một danh hiệu hay tiền thưởng của cả hai danh hiệu.</p> <p>+ Đề nghị sử dụng phiếu đánh giá, xếp loại công chức,</p>		<p>- Các trường hợp được kéo dài tuổi nghỉ hưu về mặt thủ tục thì trước khi nghỉ hưu vẫn phải có thông báo nghỉ hưu. Do đó, việc đề nghị khen thưởng cho các đối tượng này vẫn phù hợp với quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.</p>	<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>
---	--	---	--

	<p>viên chức đề xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" thay báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu này, do các nội dung trong phiếu đánh giá, xếp loại đã bao gồm các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng.</p>		<p>Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã được quy định cụ thể tại Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng. Việc giải thích như đề nghị không đảm bảo nguyên tắc giải thích Luật.</p>	
	<p>Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu bổ sung trong dự thảo Tờ trình của Chính phủ nội dung giải thích Khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, Khen thưởng, lý do như sau:</p> <p>Tại Khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, Khen thưởng quy định "Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý;</p> <p>Tại Khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định "Người ra quyết định khen thưởng theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 của Luật Thi đua, Khen thưởng chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý và hạch toán chi theo quy định" Quá trình áp dụng quy định của Luật và Nghị định 98/2023/NĐ-CP này có 02 cách hiểu khác nhau như sau:</p> <p>Cách hiểu thứ nhất: Theo Khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, Khen thưởng thì trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân được nhận Quyết định. Ví dụ: Bộ Y tế ra Quyết định tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân hoặc Bằng khen cho tập thể, cá nhân của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông thì Bộ Y tế có trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể và cá nhân được nhận Quyết định.</p> <p>Cách hiểu thứ hai: Theo Khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP thì hiểu là các cấp ra quyết định</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Đắk Nông</p>

khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thì chỉ chi tiền thưởng cho những tập thể, cá nhân nào nằm trong biên chế, quỹ lương do cấp đó quản lý. Còn những tập thể, cá nhân không thuộc biên chế, quỹ lương của cấp ra quyết định khen thưởng thì không chi tiền mà trách nhiệm này thuộc đơn vị nào đang quản lý biên chế đó. Ví dụ: Bộ Y tế ra Quyết định tặng Bằng khen hoặc Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân cho các tập thể, cá nhân thuộc Sở Y tế tỉnh tỉnh Đắk Nông nên không có cơ sở chi và hạch toán theo quy định. Nếu đối tượng được tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân là người ngoài ngành y tế, không thuộc biên chế, quỹ lương do Sở Y tế quản lý thì do đơn vị quản lý biên chế đó chi trả (ví dụ cá nhân là lãnh đạo UBND huyện A, do Sở Y tế tổng hợp trình và được Bộ Y tế tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân thì tiền thưởng kèm theo sẽ do UBND huyện A chi tiền thưởng)".

Ngoài ra, theo Công văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày 19/8/2024 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương gửi các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và UBND các tỉnh, thành thì hiện nay Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương cũng chưa thống nhất cách hiểu và đang báo cáo cấp thẩm quyền xem xét giải quyết nhiều nội dung trong đó có nội dung "Quỹ thi đua, khen thưởng và chi thưởng".

Với các lý do trên, để thống nhất quy định cách hiểu theo đúng tinh thần của Luật Thi đua, Khen thưởng nên kính đề nghị bổ sung thêm nội dung giải thích khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, khen thưởng trong dự thảo Nghị quyết của UBTWQH.

5. Đề nghị bổ sung thêm nội dung: "điểm d khoản 1

<p>Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng quy định...trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở..., thủ trưởng cơ quan trình khen thưởng xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến”.</p> <p>6. Tại Điều 2, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thích một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng, đề nghị sửa lại như sau: "Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này và hướng dẫn, giải thích cụ thể một số Điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng"</p> <p>Lý do: Hiện nay nhiều điểm, khoản, Điều trong Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định không rõ, không sát với thực tế nên trong quá trình triển khai thực hiện, địa phương không hiểu, khó triển khai thực hiện.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Tại khoản 8, Điều 30, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: "</p> <p>... Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định. Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến;</p>			
---	--	--	--

<p>công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo Mẫu số 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định này"</p> <p>- Tại khoản 2, Điều 51, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: "Người ra quyết định khen thưởng theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Luật Thi đua, khen thưởng chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý và hạch toán chi theo quy định. ..."</p> <p>- Tại khoản 6 và khoản 7, Điều 53, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: (6). Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng. (T) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền tương của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng".</p>			
<p>Đề nghị bổ sung việc giải thích quy định "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong tiêu chuẩn khen thưởng Huy chương niên hạn:</p> <p>Tại các Điều 54, 56, 57 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn khen thưởng Huy chương niên hạn như sau:</p>		<p>Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã quy định cụ thể về tiêu chuẩn khen thưởng Huy chương niên hạn và khen thưởng theo thủ tục đơn giản. Do đó, nội dung kiến nghị sẽ được nghiên cứu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.</p>	<p>Bộ Công an</p>

Huy chương Vì an ninh Tổ quốc để tặng hoặc truy tặng cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân có quá trình công tác liên tục từ 25 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Huy chương Chiến sĩ vẻ vang để tặng hoặc truy tặng cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đạt các tiêu chuẩn sau:
Huy chương

Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất để tặng cho cá nhân có quá trình công tác liên tục từ 20 năm trở lên; Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì để tặng cho cá nhân có quá trình công tác liên tục từ 15 năm đến dưới 20 năm; Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba để tặng cho cá nhân có quá trình công tác liên tục từ 10 năm đến dưới 15 năm; Theo bố cục của các điều luật như trên cũng không thể hiện rõ "Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao" được tính tại thời điểm đề nghị khen thưởng hay liên tục trong khoảng thời gian lập thành tích. Do vậy, đối với các quy định này, Bộ Công an đề nghị bổ sung việc giải thích luật như sau:

"Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao được hiểu là tổng số năm đề nghị khen thưởng của cá nhân đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, không cần liên tục".

Ví dụ: Cá nhân có 16 năm công tác liên tục trong lực lượng Công an, trong đó 15 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ thì cá nhân này vẫn đảm bảo tiêu chuẩn tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì vì có đủ 15 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng phải đề nghị vào năm thứ 16.

<p>- Đề nghị quy định cụ thể: “Hình thức khen thưởng khác” quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là “Các hình thức động viên phù hợp”. Lý do: Điều 9 Luật Thi đua, khen thưởng quy định có 7 hình thức khen thưởng, để đảm bảo thực hiện nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 “Bảo đảm tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật” trước hết là sự thống nhất của các quy phạm pháp luật trong một văn bản quy phạm pháp luật; do vậy, “Hình thức khen thưởng khác” quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 là “Các hình thức động viên phù hợp” như khoản 2 Điều 101 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003 thì mới thực thi được.</p> <p>- Đề nghị bổ sung giải thích: Cán bộ quản lý giáo dục, y tế tại các điều 64, Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 được hiểu là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và người lãnh đạo, quản lý giáo dục, đào tạo, y tế khu vực ngoài công lập. Lý do: đúng với quy định của các pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; đặc biệt trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, xã hội hoá các lĩnh vực về giáo dục, đào tạo và y tế.</p>		<p>- Khoản 1 Điều 81 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã nêu rõ thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với các hình thức khen thưởng khác là ngoài các hình thức khen thưởng đã được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng và mục đích là nhằm động viên đối với cá nhân, tập thể có thành tích đề kịp thời nêu gương trong lao động, sản xuất, công tác và động viên phong trào thi đua, phù hợp với các nguyên tắc do Luật này quy định.</p> <p>- Cán bộ quản lý giáo dục, y tế tại các điều 64, Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã được giải thích cụ thể tại các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng về danh hiệu Nhà giáo, Thầy thuốc.</p>	Lâm Đồng
<p>Đồng thời, qua quá trình triển khai thi hành Luật Thi đua, khen thưởng, tỉnh Tây Ninh gặp một số vướng mắc, đề nghị Bộ Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích quy định của Luật, cụ thể như sau:</p> <p>1. Điểm c khoản 2 Điều 16 Luật Thi đua, khen thưởng</p>		<p>- Việc quy định “Cụm, khối thi đua do</p>	Tây Ninh

có quy định “Cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tổ chức”. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng quy định “Danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau...”.

Khoản 5 Điều 3 Luật Thi đua, khen thưởng quy định: “Bộ, ban, ngành, tỉnh bao gồm Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Văn phòng Trung ương Đảng, các ban của Đảng và tương đương ở trung ương; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Kiểm toán nhà nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương”. Vì vậy đề nghị hướng dẫn tổ chức có thẩm quyền thành lập cụm, khối thi đua ở địa phương là Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hay Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Điểm d khoản 4 Điều 42, điểm d khoản 4 Điều 43, điểm đ khoản 4 Điều 44, đề nghị giải thích và hướng dẫn cụ thể đối với nội dung “tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua”.

3. Điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng quy định Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tổ chức” là để mở rộng phạm vi thi đua. Luật Thi đua, khen thưởng cũng quy định phạm vi thi đua, bộ, ban, ngành, tỉnh và quy định việc tặng Cờ thi đua cho cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tổ chức. Do đó việc tổ chức cụm, khối thi đua để tặng cờ thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

- Tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua. Tại khoản 3 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định: “Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh”. Do đó, không có cơ sở để giải thích nội dung này.

nước và “Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở”.

Nội dung này có 02 cách hiểu:

- Thứ nhất, cá nhân chỉ cần đạt 01 trong 02 tiêu chuẩn sau: + “Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. + “Có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở” - Thứ hai, cá nhân cần đạt 01 trong 02 tiêu chuẩn sau: + “Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở”. + “Có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở”.

- Về Điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng quy định Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh nội dung này Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ) đã có giải đáp cụ thể.

	<p>Vì vậy, đề nghị giải thích và có cách hiểu thống nhất, phù hợp với tình hình thực tế và tương đồng với các hình thức khen thưởng khác được quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng.</p>			
	<p>Đề nghị bổ sung giải thích cụm từ “tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua”: Quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 42, Điểm d Khoản 4 Điều 43, Điểm đ Khoản 4 Điều 44, Điểm b Khoản 2 Điều 45, Điểm b Khoản 2 Điều 46, Điểm b Khoản 2 Điều 47 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 có sử dụng cụm từ “tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua”. Tuy nhiên, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng không quy định hướng dẫn hoặc giải thích đối tượng “tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua”. Để có cơ sở pháp lý hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong cả nước thực hiện thống nhất quy định trên, đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ đề nghị giải thích cụm từ “tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua” trong các điều trên của Luật Thi đua, khen thưởng.</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Bắc Ninh</p>
	<p>Đề nghị dự thảo Nghị quyết giải thích nội dung về trách nhiệm chi thưởng Khoản 4 Điều 11 của Luật TĐKT quy định: Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do</p>		<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p>	<p>Bộ Giáo dục và Đào tạo</p>

<p>cấp mình quản lý...", khoản 5 Điều 11 Luật TĐKT quy định: Chính phủ quy định chi tiết việc thành lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định: Người ra quyết định khen thưởng theo quy định tại khoản 4 Điều 11 của Luật Thi đua, khen thưởng chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý và hạch toán chi theo quy định.</p> <p>Khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP chỉ quy định chi tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý;</p> <p>không quy định trường hợp chi tiền thưởng cho tập thể, cá nhân không thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý.</p> <p>Đề nghị giải thích nội dung chi tiền thưởng cho đối tượng khen thưởng thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hai đại học quốc gia và cá nhân công tác trong ngành Giáo dục được tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" không do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý biên chế, quỹ lương theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP nhưng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>			
<p>Để triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ, thống nhất Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương về công tác thi đua, khen thưởng; Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai kiến nghị Bộ Nội vụ, Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn một số nội</p>			<p>Gia Lai</p>

<p>dung cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể theo quy định tại khoản 7 điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP chưa cụ thể (quy trình, thẩm quyền, tiêu chuẩn...). - Thời gian bình xét, đề nghị khen thưởng công trạng hàng năm cho các tập thể, cá nhân thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng như tập thể, cá nhân thuộc cơ sở giáo dục chưa rõ ràng, thống nhất trong tổ chức thực hiện. - Việc sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo điểm a khoản 1 Điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP. Theo đó các mức chi cho từng nội dung tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng được Chính phủ giao cho Bộ Tài chính quy định. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể của cấp có thẩm quyền. 	Tiếp thu, nghiên cứu	<p>Nội dung này đã giải trình ở trên</p> <p>Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương) đã có văn bản gửi Bộ Tài chính về nội dung này.</p>	
<p>Đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể việc chi thưởng đối với các tập thể, cá nhân không thuộc biên chế, quỹ lương do cấp mình quản lý quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, khen thưởng để thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Lý do: các đơn vị đang gặp nhiều vướng mắc trong việc thực hiện chi khen thưởng.</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Bộ Y tế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
<p>2. Về Quỹ Thi đua, khen thưởng:</p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 11 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các quy định khác có liên quan để quy định "Thủ trưởng cơ quan các cấp chịu trách nhiệm chi tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc biên chế,</p>	Tiếp thu, nghiên cứu		Bộ Giao thông Vận tải

<p>quỹ lương do cấp mình quản lý và hạch toán chi theo quy định" (giữ nguyên quy định như trước khi Luật Thi đua, khen thưởng 2022 có hiệu lực thi hành)</p> <p>Lý do: Để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với thực tế.</p> <p>Hiện nay, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định "Người ra quyết định khen thưởng có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý; trường hợp Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định khen thưởng thì cơ quan đã đề nghị khen thưởng quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật này' có trách nhiệm chi thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do cấp mình quản lý."</p> <p>Về Quỹ Thi đua, khen thưởng: Nghị định 98/2023/NĐ-CP quy định: "Quỹ thi đua, khen thưởng của các Bộ, cơ quan ngang bộ, ... được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước với mức tối đa 20% tổng quỹ tiền lương theo ngạch, bậc của cán bộ, công chức, viên chức trọng biên chế và tiền công được duyệt cả năm và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài"</p> <p>1 Các khoản 2, 3 và 4 Điều 83 của Luật TĐKT 2022 quy định như sau: "2. Bộ trưởng... đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng huân chương, huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", danh hiệu vinh dự nhà nước";</p> <p>"4. Bộ trưởng đề nghị Chính phủ xét tặng "Cờ thi đua của Chính phủ"; đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" (nội dung Khoản 3 không liên quan đến các Bộ) Các quy định nói trên có 02 bất cập:</p> <p>Một là: Quỹ được hình thành từ quỹ tiền lương, tiền công của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong biên chế, nhưng lại chi thưởng cho cả những tập thể, cá nhân không thuộc quỹ tiền lương, tiền công của cán bộ,</p>			
--	--	--	--

<p>công chức, viên chức người lao động (các tập thể, cá nhân này không thuộc Bộ ngành quản lý). Bên cạnh đó, Nguồn hình thành Quỹ không thay đổi so với quy định trước đây, tuy nhiên đối tượng được chi tiền thưởng từ Quỹ thì tăng lên (tăng các đối tượng không thuộc quỹ tiền lương, tiền công của Bộ).</p> <p>Hai là: Luật, Nghị định về cộng tác thi đua, khen thưởng chi quy định "chung chung" về nguồn hình thành và thẩm quyền thành lập Quỹ mà không quy định cụ thể về nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ; các nguồn hình thành được coi là hợp pháp; mức trích lập hoặc đóng góp hợp pháp của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và các đối tượng khác (ví dụ như các Sở GTVT) thuộc và không thuộc Bộ; các nội dung chi, mức chi từ Quỹ; việc lập dự toán, và công tác kế toán, quyết toán Quỹ hàng năm.</p> <p>Trường hợp giữ nguyên quy định như hiện nay thì đề nghị Bộ Nội vụ báo cáo cấp có thẩm quyền hoặc giao Bộ Tài chính ban hành quy định về Quỹ Thi đua, khen thưởng để đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi.</p>			
<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị có hướng dẫn cụ thể về việc tổ chức Cụm thi đua và thẩm quyền xét tặng Cờ Thi đua của Bộ, ban, ngành đối với cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh tham gia cụm thi đua. - Đề nghị có hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền xét tặng Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc, trực thuộc Bộ, ban, ngành cho các cá nhân, tập thể không thuộc thẩm quyền quản lý do Luật TĐKT năm 2022 chỉ quy định Bộ, ngành quy định chi tiết, hướng dẫn tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen đối với cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý. 	Tiếp thu, nghiên cứu		Bộ Ngoại giao
<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị cơ quan soạn thảo xác định "Sáng kiến" có phải là thành tích của cá nhân trong năm xét khen thưởng 		- Trong các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều có cụm từ "đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây". Vì vậy	Bến Tre

	<p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, giải thích rõ cụm từ “có đóng góp lớn: đồng thời quy định cụ thể mức đóng góp để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng.</p>		<p>sáng kiến là tiêu chuẩn và là thành tích.</p> <p>- Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định trách nhiệm xác nhận thành tích của người đứng đầu, người có thẩm quyền khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.</p>	
	<p>Quá trình thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, bên cạnh thuận lợi là cơ bản, còn có một số vướng mắc, bất cập, nảy sinh từ thực tiễn, cần được giải thích, hướng dẫn, thống nhất trong cách hiểu, áp dụng, cụ thể:</p> <p>a) Về tiêu chuẩn "chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước"</p> <p>Từ Điều 36 (Huân chương Độc lập hạng Nhất) đến Điều 47 Luật Thi đua, khen thưởng (Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba) đều có quy định: Huân chương... để tặng cho tập thể, tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn... Theo các điều luật như trên không thể hiện rõ "chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước" được tính tại thời điểm đề nghị khen thưởng hay liên tục trong khoảng thời gian lập thành tích.</p> <p>Khái niệm chấp hành tốt có cách hiểu là không có vi phạm, khuyết điểm, nhưng khi xét khen thưởng đối với những trường hợp có khuyết điểm (sau khi đã khắc phục, sửa chữa) vẫn được xét khen. Đơn cử như</p>	<p>Tiếp thu, nghiên cứu</p>		<p>Bộ Quốc phòng</p>

khen thưởng công hiến: Điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định: "Hạ một mức khen đối với cá nhân đã bị kỷ luật khai trừ khỏi Đảng sau đó được kết nạp lại, cá nhân: Bị cách chức, giáng chức, giáng cấp bậc, quân hàm, hạ bậc lương, khiển trách, cảnh cáo. Hình thức kỷ luật chỉ xem xét một lần đối với một hình thức khen thưởng (những lần xét khen sau không căn cứ, vào hình thức kỷ luật đã xét khen thưởng lần trước) ".

Việc cá nhân được khen hay không phụ thuộc vào cách hiệu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước".

Bộ Quốc phòng nhận thấy, việc thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP là phù hợp. Do đó, tiêu chuẩn "chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước" cần được giải thích, quy định rõ để tạo sự thống nhất trong thực hiện.

b) Về việc công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ

Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng thưởng huân chương đối với tập thể: Đã được tặng... và sau đó có liên tục từ ... năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên... Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định: Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

Theo đó, việc xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể được cơ quan, đơn vị quyết định vào tháng 12

hoặc tháng 01 hàng năm. Trong khi đó việc xét khen thưởng huân chương phải đáp ứng điều kiện: Liên tục từ ... năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên... Như vậy, khi đơn vị đề nghị khen thưởng sau tháng 01 (ví dụ đề nghị vào tháng 4, tháng 5...) sẽ không có văn bản công nhận hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đến thời điểm đó.

Vì vậy, cần hướng dẫn chi tiết việc công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể đến thời điểm đề nghị khen thưởng theo hướng việc công nhận hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thể hiện trong Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

c) Về việc gửi các tệp tin điện tử của hồ sơ khen thưởng Khoản 14 Điều 30 Nghị định 98/2023/NĐ-CP quy định: Khi trình Thủ tướng Chính phủ thì bộ, ban, ngành, tỉnh gửi bản giấy (bản chính) của hồ sơ khen thưởng đồng thời gửi các tệp tin điện tử (File word và file pdf) của hồ sơ đến Bộ Nội vụ... Việc gửi tệp tin điện tử file pdf, file word của hồ sơ khen thưởng là phù hợp với tinh thần cải cách hành chính và chuyên đổi số quốc gia của Chính phủ. Tuy nhiên, quy định gửi file word của Báo cáo (tóm tắt) thành tích của một số hình thức khen thưởng, nhất là đối với khen thưởng công hiến là chưa phù hợp. Do đây là nội dung được đơn vị cơ sở lập, cá nhân kê khai (bản viết tay), nên rất khó khăn cho Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện. Do đó, đề nghị hướng dẫn cụ thể việc gửi File word theo hướng: Bộ, ban, ngành, tỉnh chỉ gửi tờ trình, danh sách đề nghị khen thưởng (không gửi file báo cáo (tóm tắt) thành tích).

<p>1. Hiện nay, có sự chênh lệch rất lớn khi xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân. Số lượng khen thưởng cho tập thể ngày càng ít trong khi số lượng khen thưởng cho cá nhân ngày càng nhiều do tiêu chuẩn khen thưởng liên quan đến tập thể hầu như không có sự thay đổi, tiêu chuẩn khen thưởng liên quan đến cá nhân đã được nới rộng hơn rất nhiều so với tiêu chuẩn quy định tại Luật TĐKT 2003 và Nghị định 91/2017/NĐ-CP trước đây, cụ thể: Luật TĐKT năm 2022, Nghị định 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 1/2024/TT-BNV không quy định tỷ lệ đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (quy định cũ không chế tỷ lệ Chiến sĩ thi đua cơ sở không quá 15%/tổng số Lao động tiên tiến) dẫn đến tỷ lệ công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cao hơn các năm trước, không lấy sáng kiến làm căn cứ để xét các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, bỏ căn cứ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân bằng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đồng thời việc không quy định mốc thời gian khen thưởng cụ thể đối với cá nhân sau khi đạt Bằng khen Bộ, ngành, tỉnh để đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn đã dẫn đến việc có nhiều cá nhân được Bằng khen Bộ, ngành, tỉnh cách đây hơn chục năm nhưng đến nay mới trình Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, như vậy trong quá trình thẩm định hồ sơ sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc xác nhận thành tích cho cả giai đoạn đề nghị khen thưởng, rủi ro cho cán bộ thẩm định hồ sơ, dễ nảy sinh khiếu kiện trong công tác TĐKT và không đảm bảo nguyên tắc khen thưởng quy định tại Luật TĐKT “...thành tích đến đâu khen thưởng đến đó”.</p>		<p>Luật TĐKT năm 2022, Nghị định 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 1/2024/TT-BNV không quy định tỷ lệ đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở để đảm bảo nguyên tắc thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; quá trình xét tặng danh hiệu thi đua người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phải căn cứ vào tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật để xét khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời.</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước</p>
--	--	---	---------------------------

<p>2. Về việc thành lập Cụm, Khối thi đua</p> <p>+ Tại khoản 2 Điều 16 Luật TĐKT năm 2022 Phạm vi tổ chức thi đua gồm: “... <u>Cụm, Khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp tổ chức;</u></p> <p>+ Tại khoản 1 Điều 25 Luật TĐKT năm 2022 quy định: “ Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu <u>Cụm, Khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức</u> và đạt các tiêu chuẩn sau đây...”.</p> <p>+ Tại khoản 1 Điều 26 Luật TĐKT năm 2022 quy định: “Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ, ngành, tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của <u>Cụm, Khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức</u> và đạt các tiêu chuẩn sau đây...”.</p> <p>Căn cứ các quy định trên thì thẩm quyền thành lập Cụm, Khối thi đua chưa có sự thống nhất (<i>khoản 2 Điều 16 Luật TĐKT quy định Cụm, Khối thi đua do Hội đồng TĐKT các cấp tổ chức; khoản 1 Điều 25, 26 Luật TĐKT quy định Cụm, Khối thi đua do Bộ, ngành, tỉnh tổ chức</i>). Vì vậy, đề nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền thành lập Cụm, Khối thi đua, đặc biệt đối với một số đơn vị hoạt động theo hệ thống dọc từ Trung ương đến cơ sở (tỉnh, huyện, xã), mạng lưới rộng khắp trong toàn quốc, với hàng nghìn tập thể như NHNN thì việc thành lập Cụm, Khối do Bộ trưởng thành lập sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện.</p> <p>3. Về việc cộng dồn thành tích khi thay đổi tuyến trình khen thưởng</p>	<p>Tiếp thu</p>	<p>- Khoản 3 Điều 4 Nghị định 98/2023/NĐ-CP quy định: “Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua</p>	
---	-----------------	---	--

<p>+ Trước đây, căn cứ điểm a khoản 6 Điều 46 Nghị định 91/2017/NĐ-CP thì các tập thể, cá nhân thuộc Quỹ tín dụng nhân dân do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng và tập thể, cá nhân thuộc một số Ngân hàng TMCP được Ủy ban nhân dân tỉnh (đơn vị cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) hoặc NHNN (đơn vị cấp giấy phép thành lập) khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.</p> <p>+ Hiện nay căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định 98/2023/NĐ - CP của Chính phủ quy định tập thể, cá nhân thuộc Quỹ tín dụng nhân dân và tập thể, cá nhân thuộc một số Ngân hàng TMCP được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sẽ do NHNN khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.</p> <p>Như vậy, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tập thể, cá nhân đã được Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và trình các cấp khen thưởng có được tính cộng dồn thành tích trước đây để NHNN trình các cấp khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn. Đề nghị, Bộ Nội vụ cho ý kiến cụ thể về nội dung này.</p>		<p>theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng. Do đó, kết quả khen thưởng theo công trạng sẽ dùng làm điều kiện tiêu chuẩn để khen thưởng theo công trạng.</p>	
<p>Đề nghị xem xét, bổ sung trong dự thảo Tờ trình và Nghị quyết nội dung giải thích một số điều liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua (tại Điều 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28) và hình thức khen thưởng (tại Điều 36, 37, 38, 42, 43, 44, 73, 74) của Luật Thi đua, khen thưởng.</p>			<p>Văn phòng Trung ương Đảng</p>

<p>1. Đối Với tiêu chuẩn xét bằng khen bộ cho cá nhân: Tại điểm d khoản 1 điều 74 của Luật thi đua khen thưởng Quy định một trong các tiêu chuẩn tặng hoặc truy tặng bằng khen bộ cho cá nhân: có 2 lần..... Với quy định trên có nhiều cách hiểu để thực hiện: + Cách hiểu thứ nhất: có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở.... Hoặc: có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở.... Đối với cách hiểu này đề nghị giải thích rõ ngoài sáng kiến được xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở có cần phải có thêm hai sáng kiến để đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét bằng khen bộ không? + Cách hiểu thứ hai: có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có không 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở... - Theo hướng dẫn của Ban Thi đua khen thưởng trung ương tại Công văn số 1172/BTĐKT-P.II ngày 19/8/2024 về việc trao đổi một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng: + Trường hợp danh hiệu CSTĐCS xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận áp dụng hiệu quả và có</p>		<p>Các nội dung kiến nghị của Bộ Tài chính đã được Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương giải đáp cụ thể. Đối với những kiến nghị vướng mắc khác, hiện nay Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương đang tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi tại các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật để tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>
--	--	---	---------------------

khả năng nhân rộng thì ngoài 02 sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở thì cần có thêm 02 sáng kiến nữa mới đủ tiêu chuẩn để đề nghị xét tặng bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

+ Trường hợp danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 02 sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ điều kiện đề nghị xét tặng bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh.

Như vậy, theo hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nêu trên chưa xét đến trường hợp đề nghị bằng khen bộ khi cá nhân có 02 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, trong đó: 01 lần đạt chiến sĩ thi đua cơ sở do đạt tiêu chuẩn danh hiệu lao động tiên tiến và có sáng kiến được cơ sở công nhận, 01 lần đạt chiến sĩ thi đua cơ sở do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (nếu hiểu theo logic đã nêu trên thì phải có ba sáng kiến mới đủ điều kiện xét tặng). Trong thời gian vừa qua, thực hiện Luật TĐKT, Bộ Tài chính và các Bộ/ngành có rất nhiều vướng mắc trong triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay các vướng mắc vẫn chưa được tháo gỡ và cũng chưa nêu ra trong dự thảo Nghị quyết giải thích Luật TĐKT, do vậy đề nghị Bộ Nội vụ tiếp tục đưa các vướng mắc đã được Bộ Tài chính và các Bộ/ngành nêu ra tại 02 văn bản (số 4470/BTC-TCCB ngày 02/5/2024 và số 8864/BTC-TCCB ngày 21/8/2024 - kèm theo) đề các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xem xét, hướng



<p>dẫn đề tổ chức thực hiện, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên trình khen thưởng cấp Nhà nước đối với các Hội do Bộ Tài chính quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực hoạt động chính. - Về việc tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính đối với Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi tham gia Cúp thi đua do Bộ Tài chính tổ chức. - Khen thưởng đối với các doanh nghiệp cổ phần (kể cả doanh nghiệp cổ phần có vốn sở hữu dưới 50%). Chi tiền thưởng liên quan đến các doanh nghiệp cổ phần và các đối tượng khen thưởng không thuộc biên chế, quỹ lương do Bộ quản lý... 			
---	--	--	--

BỘ NỘI VỤ

PHỤ LỤC
CÁC QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH
TRONG LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022

STT	DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG	NỘI DUNG ĐIỀU KHOẢN QUY ĐỊNH TRONG LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
I. DANH HIỆU THI ĐUA		
1.	Cờ thi đua của Chính phủ	<p>Điểm b khoản 1 Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một các tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Chính phủ đối với tập thể như sau:</p> <p><i>“1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p><i>a).....;</i></p> <p><i>b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác”.</i></p>
2.	Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh	<p>Điểm b khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với tập thể như sau:</p> <p><i>“1. Danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p><i>a).....;</i></p> <p><i>b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác”.</i></p>
II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG		
1.	Huân chương Sao vàng	<p>- Điểm b khoản 3 Điều 34 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Sao vàng” cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc</p>

		<p>hội như sau:</p> <p><i>“3. “Huân chương Sao vàng” để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p><i>a).....;</i></p> <p><i>b) Có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i></p> <p>- Điểm b khoản 4 Điều 34 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Sao vàng” cho quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, tổng cục và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng, hệ lực lượng trong Công an nhân dân, tổng cục và tương đương thuộc Bộ, ban, ngành như sau:</p> <p><i>“4. “Huân chương Sao vàng” để tặng cho quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, tổng cục và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng, hệ lực lượng trong Công an nhân dân, tổng cục và tương đương thuộc Bộ, ban, ngành đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p><i>a).....;</i></p> <p><i>b) Có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i></p>
2.	Huân chương Hồ Chí Minh	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 35 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Hồ Chí Minh” cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội như sau:</p> <p><i>“2. “Huân chương Hồ Chí Minh” để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p><i>a).....;</i></p> <p><i>b) Có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững</i></p>

		<p> mạnh”.</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 35 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Hồ Chí Minh” cho cho quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, tổng cục và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng, hệ lực lượng trong Công an nhân dân, tổng cục và tương đương thuộc Bộ, ban, ngành như sau:</p> <p>“3. “Huân chương Hồ Chí Minh” để tặng cho quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, tổng cục và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng, hệ lực lượng trong Công an nhân dân, tổng cục và tương đương thuộc Bộ, ban, ngành đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a).....;</p> <p>b) Có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</p> <p>- Khoản 4 Điều 35 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Hồ Chí Minh”: “Tập thể đã được tặng “Huân chương Hồ Chí Minh” và sau đó có liên tục từ 15 năm trở lên đến thời điểm đề nghị lập được nhiều thành tích xuất sắc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh thì được xét tặng “Huân chương Hồ Chí Minh” lần tiếp theo. Trong thời gian đó, nếu được tặng “Huân chương Độc lập” hạng Nhất hoặc “Huân chương Quân công” hạng Nhất thì tiêu chuẩn để tặng “Huân chương Hồ Chí Minh” lần tiếp theo thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.”.</p>
3.	Huân chương Độc lập hạng Nhất	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Nhất cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn như sau:</p> <p>“2. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p>

		<p>a).....;</p> <p>b) <i>Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i></p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Nhất cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này như sau:</p> <p>“3. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a).....;</p> <p>b) <i>Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i></p>
4.	Huân chương Độc lập hạng Nhì	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Nhì cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn như sau:</p> <p>“2. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a).....;</p> <p>b) <i>Có nhiều thành tích xuất sắc, có bề dày truyền thống, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i></p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Nhì cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này như sau:</p> <p>“3. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p>

		<p>a).....;</p> <p>b) <i>Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>”.</p>
5.	Huân chương Độc lập hạng Ba	<p>- Khoản 2 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Ba như sau: <i>“Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng cho Bộ, ban, ngành, tỉnh, cơ quan của Quốc hội nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn lập được nhiều thành tích xuất sắc; có bề dày truyền thống; có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>”.</p> <p>- Khoản 3 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Độc lập” hạng Ba cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này như sau:</p> <p><i>“3. “Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng cho tập thể không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p>a) <i>Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhất và sau đó có liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh;</i></p> <p>b) <i>Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>”.</p>
6.	Huân chương Quân công hạng Nhất	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 39 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Quân công” hạng Nhất cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn như sau:</p> <p><i>“2. “Huân chương Quân công” hạng Nhất để tặng cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</i></p> <p>a).....;</p>

		<p>b) <i>Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>".</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 39 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng "Huân chương Quân công" hạng Nhất cho tập thể trong Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân như sau:</p> <p>"3. "Huân chương Quân công" hạng Nhất để tặng cho tập thể trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a);</p> <p>b) <i>Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>".</p>
7.	Huân chương Quân công hạng Nhì	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 40 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng "Huân chương Quân công" hạng Nhì cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn như sau:</p> <p>"2. "Huân chương Quân công" hạng Nhì để tặng cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn và đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a);</p> <p>b) <i>Lập được nhiều thành tích xuất sắc, có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh</i>".</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 40 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng "Huân chương Quân công" hạng Nhì cho tập thể trong Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân như sau:</p> <p>"3. "Huân chương Quân công" hạng Nhì để tặng cho tập thể trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a);</p>

		<i>b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</i>
8.	Huân chương Quân công hạng Ba	<p>- Khoản 2 Điều 41 Luật Thi đua, khen thưởng quy định như sau: “<i>Huân chương Quân công</i>” hạng Ba để tặng cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập năm tròn lập được thành tích xuất sắc; có công lao to lớn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</p> <p>- Điểm b khoản 3 Điều 41 Luật Thi đua, khen thưởng quy định tiêu chuẩn tặng “Huân chương Quân công” hạng Ba cho tập thể trong Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nhân như sau:</p> <p>“3. “<i>Huân chương Quân công</i>” hạng Ba để tặng cho tập thể trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn sau đây:</p> <p>a).....;</p> <p>b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh”.</p>
9.	Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất	Khoản 2 Điều 45 Luật Thi đua, khen thưởng quy định như sau: “ <i>Huân chương Bảo vệ Tổ quốc</i> ” hạng Nhất để tặng cho tập thể thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây;..”.
10.	Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì	Khoản 2 Điều 46 Luật Thi đua, khen thưởng quy định như sau: “ <i>Huân chương Bảo vệ Tổ quốc</i> ” hạng Nhì để tặng cho tập thể thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây;...”.
11.	Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba	Khoản 2 Điều 47 Luật Thi đua, khen thưởng quy định như sau: “ <i>Huân chương Bảo vệ Tổ quốc</i> ” hạng Ba để tặng cho tập thể thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà

		<i>mức và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây;..”.</i>
12.	Huân chương Chiến công hạng Nhất	<p>Điểm b khoản 2 Điều 48 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng “Huân chương Chiến công” hạng Nhất cho tập thể trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân như sau:</p> <p>“a).....;</p> <p>b) <i>Chủ động, sáng tạo, mưu trí, dũng cảm, đạt hiệu quả cao trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia hoặc đấu tranh với tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; thành tích đạt được có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận”.</i></p>
13.	Huân chương Chiến công hạng Nhì	<p>Điểm b khoản 2 Điều 49 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng “Huân chương Chiến công” hạng Nhì cho tập thể trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân như sau:</p> <p>“a).....;</p> <p>b) <i>Chủ động, mưu trí, dũng cảm, đạt hiệu quả cao trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia hoặc đấu tranh với tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; thành tích đạt được có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quân, toàn lực lượng Công an nhân dân hoặc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận”.</i></p>
14.	Huân chương Chiến công hạng Ba	<p>Điểm b khoản 2 Điều 50 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng “Huân chương Chiến công” hạng Ba cho tập thể trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân như sau:</p> <p>“b) <i>Chủ động, mưu trí, dũng cảm, đạt hiệu quả trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia hoặc đấu tranh với tội phạm,</i></p>

		<i>giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; thành tích đạt được có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, tổng cục và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng, trong hệ lực lượng trong Công an nhân dân hoặc ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh được Bộ, ban, ngành, tỉnh công nhận”.</i>
15.	Danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”	<p>Điểm đ khoản 2 Điều 62 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” cho tập thể như sau:</p> <p><i>“đ) Trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân; có tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; dẫn đầu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu cao tinh thần đoàn kết nội bộ, hợp tác, giúp đỡ và đoàn kết quân dân, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ;”.</i></p>
16.	Danh hiệu “Anh hùng Lao động”	<p>Điểm đ khoản 2 Điều 63 Luật Thi đua, khen thưởng quy định một trong các tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” cho tập thể như sau:</p> <p><i>“đ) Trung thành với Tổ quốc; nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; dẫn đầu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;”.</i></p>